**Phần 1: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU:**

**1.Mục đích**

Huấn luyện cho bộ đội hiểu biết về súng đạn, biết dùng súng bắn loạt ngắn, trúng, chạm vào mục tiêu cố định.

**2. Yêu cầu**

- Nắm chắc tính năng chiến đấu, cấu tạo các bộ phận chính của súng đạn.

- Hiểu các chuyển động các bộ phận của súng, biết sửa chữa hỏng hóc khi bắn.

- Thành thạo tháo lắp súng thông thường ban ngày, lau chùi, bôi dầu, kiểm tra, chuẩn bị súng đạn để bắn.

- Hiểu biên chế, chức trách nhiệm vụ của từng người trong khẩu đội, nắm chắc chức trách nhiệm vụ được phân công.

- Thành thạo các tư thế động tác chuẩn bị bắn, chọn thước ngắm, điểm ngắm đúng, lấy đường ngắm nhanh, tiêu diệt mục tiêu.

**II. NỘI DUNG**

A. Tính năng chiến đấu, cấu tạo các bộ phận chính của súng đạn, chuyển động các bộ phận của súng. Hiện tượng nguyên nhân xảy ra hỏng hóc và cách chữa. Tháo lắp súng thông thường ban ngày.

B. Ngắm bắn

C. Tư thế động tác chuẩn bị bắn, bắn, thôi bắn.

1. Biên chế chức trách, nhiệm vụ của từng người trong khẩu đội.

2. Khiêng, vác, xách súng di chuyển và tiến vào trận địa bắn.

3. Nằm quỳ, ngồi, đứng chuẩn bị bắn, bắn, thôi bắn ở tư thế đại liên.

4. Nằm, quỳ, ngồi, đứng chuẩn bị bắn, bắn, thôi bắn ở tư thế trung liên.

D. Đặc điểm, yêu cầu bắn mục tiêu cố định, chọn vị trí bắn, chọn thước ngắm, điểm ngắm, chọn cách bắn: Bắn điểm, bắn di chuyển. Hạ và chấp hành khẩu lệnh bắn.

**III. THỜI GIAN**

- Thời gian tổng toàn bài: 30 giờ

- Thời gian lên lớp lý thuyết: 6 giờ

- Thời gian huấn luyện thực hành: 21 giờ

- Thời gian kiểm tra: 3 giờ

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:**

- Lấy đội hình tiểu đội đại liên để lên lớp. Ôn luyện và kiểm tra theo đội hình khẩu đội do khẩu đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

a. Đối với cán bộ huấn luyện:

+ Lên lớp lý thuyết: Giảng giải, phân tích kết hợp chỉ trên mô hình, tranh vẽ và súng đại liên PKMS.

+ Phần thực hành: Sử dụng phương pháp trục quan dùng đội mẫu để thực hiện động tác.

b. Đối với phân đội: Nghe, quan sát, ghi chép nắm chắc nội dung động tác.

**V. BẢO ĐẢM**

1. Cán bộ huấn luyện:

a. Tài liệu:

+ Sách dạy sử dụng súng đại liên PKMS: BTTM 2007

+ Giáo trình huấn luyện KTCĐBB tập 2: 2004

+ Hướng dẫn làm và phê duyệt giáo án.

b. Giáo án huấn luyện súng đại liên bài 1, mô hình tranh vẽ.

2. Đối với người học: vũ khí trang bị mang theo biên chế, vở ghi, bút, trang phục theo quy định.

**Buổi 1: TÍNH NĂNG CHIẾN ĐẤU, CẤU TẠO CÁC BỘ PHẬN CỦA SÚNG,**

**CHUYỂN ĐỘNG CÁC BỘ PHẬN CỦA SÚNG. HIÊN TƯỢNG NGUYÊN NHÂN XẢY RA HỎNG HÓC VÀ CÁCH SỬA CHỮA. THÁO LẮP SÚNG THÔNG THƯỜNG BAN NGÀY. GIỮ GÌN, LAU CHÙI, BÔI DẦU KIỂM TRA CHUẨN BỊ SÚNG ĐẠN ĐỂ BẮN**

**Phần 1: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Huấn luyện cho bộ đội hiểu biết về tính năng chiến đấu, cấu tạo các bộ phận của súng, chuyển động các bộ phận của súng, nắm được hiện tượng, nguyên nhân xảy ra hỏng hóc và cách sửa chữa, tháo lắp súng thông thường ban ngày biết giữ gìn, lau chùi, bôi dầu, kiểm tra chuẩn bị súng đạn để bắn

**2. Yêu cầu**

- Nắm chắc tính năng chiến đấu, cấu tạo các bộ phận của súng.

- Hiểu được chuyển động các bộ phận của súng, biết sửa chữa hỏng hóc khi bắn.

- Thành thạo tháo lắp súng thông thường ban ngày, biết giữ gìn lau chùi, bồi dầu, kiểm tra chuẩn súng đạn để bắn

**II. NỘI DUNG**

1. Tính năng chiến đấu.

2. Cấu tạo các bộ phận của súng, chuyển động các bộ phận của súng. Hiện tượng, nguyên nhân xảy ra hỏng hóc và cách sửa chữa.

3. Tháo lắp súng thông thường ban ngày.

4. Giữ gìn, lau chùi, bôi dầu, kiểm tra chuẩn bị súng đạn để bắn.

**III. THỜI GIAN**

- Toàn thời gian: 02 giờ

- Huấn luyện: 45 phút

- Luyện tập: 45 phút

- Kiểm tra: 30 phút

**IV. TỔ CHỨC – PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Lấy tiểu đội đại liên để lên lớp.

- Ôn luyện theo đội hình khẩu đội do khẩu đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

- Đối với người dạy: giảng giải phân tích, kết hợp chỉ trên mô hình tranh vẽ, trên súng. Phần thực hành vừa nói vừa làm động tác.

- Đối với người học: chú ý nghe nhìn ghi chép nắm chắc nội dung.

**V. ĐỊA ĐIỂM**

- Tại thao trường huấn luyện KTCĐBB của đơn vị.

**VI. BẢO ĐẢM**

**-** Đối với người dạy:

+ Giáo án bắn súng đại liên bài 1.

+ Mô hình, tranh vẽ, còi, vũ khí trang bị theo biên chế.

- Đối với người học: Vũ khí trang bị theo biên chế. Trang phục theo quy định.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | | **Nội dung huấn luyện** | | | | | **Thời gian** | | | **PP-HL yêu cầu đạt được** | | | **Vật chất** | |
| **1** | | **2** | | | | | **3** | | | **4** | | | **5** | |
| Cán bộ đại đội hoặc trung đội trưởng huấn luyện cho tiểu đội giữ súng đại liên | | **I. TÍNH NĂNG CHIẾN ĐẤU**  Súng đại liên kiểu Ka-lát-nhi-cốp cải tiến cỡ 7,62mm do Liên Xô chế tạo. Việt Nam gọi là súng đại liên PKMS.  1. Súng đại liên PKMS là vũ khí tự động của bộ binh, có hỏa lực mạnh, dùng để tiêu diệt quân địch tập trung, mục tiêu lẻ quan trọng và những hỏa điểm địch, yểm hộ cho bộ binh chiến đấu, bắn máy bay và quân dù trong vòng 1000m. Khi dùng đạn xuyên cháy có thể bắn xe bọc thép, ca nô, tàu xuồng của địch trong vòng 300m. Súng đặt trên giá 3 chân nên bắn được chính xác. Có thể đặt súng trên giá 3 chân ở tư thế cao khi bắn máy bay. Khi không dùng giá 3 chân súng đại liên PKMS có thể bắn ở tư thế như trung liên.  2. Súng đại liên PKMS cỡ 7,62mm bắn kiểu đạn 1908(nhẹ) hoặc 1930 (nặng) với các loại đầu đạn khác nhau: đạn thường (đạn nặng, đạn nhẹ), đạn vạch đường, đạn xuyên cháy, đạn cháy, súng dùng chung với đạn súng trường K44, súng trường bắn tỉa kiểu 1891/30, SVĐ trung liên K53, đại liên K53; K57; K67.  - Tiếp đạn bằng băng đạn đựng trong hộp băng, có 2 loại băng: 100 viên và 200 viên. Loại hộp băng 100 viên lắp vào súng được. Có thể dùng được băng của đại liên K53; K57. Súng chỉ bắn được liên thanh, bắn điểm ngắn (từ 3 đến 7 viên) hoặc bắn loạt dài (8 đến 20 viên).  + Tầm bắn của thước ngắm: 1500m  + Tầm bắn thẳng: - Mục tiêu người nằm: 420m  - Mục tiêu người chạy: 460m  + Tốc độ bắn chiến đấu: 250 phát/phút  + Tốc độ bắn lý thuyết: 650 phát/phút  + Tốc độ đầu của đầu đạn (sơ tốc): 825m/s  Góc bắn về hướng:  - Góc bắn mục tiêu trên mặt đất khoảng 90 độ  - Bắn mục tiêu trên không: 360 độ  **II. CẤU TẠO CÁC BỘ PHẬN CỦA SÚNG, CHUYỂN ĐỘNG CÁC BỘ PHẬN CỦA SÚNG. HIỆN TƯỢNG, NGUYÊN NHÂN XẢY RA HỎNG HÓC VÀ CÁCH SỬA CHỮA.**  1. Cấu tạo các bộ phận của súng:  Súng đại liên PKMS cấu tạo gồm: thân súng và giá súng.  a. Thân súng gồm 10 bộ phận chính:  - Nòng súng  - Hộp khóa nòng và then hãm nòng  - Bệ khóa nòng và thoi đẩy  - Khóa nòng  - Bộ phận đẩy về  - Bộ phận tiếp đạn  - Bộ phận ngắm  - Bộ phận cò  - Báng súng  - Chân súng  b. Giá súng gồm:  - Bệ trên  - Bệ dưới và 3 chân  c. Đồng bộ của súng gồm:  - Thông nòng, đầu thông nòng vải, chổi lông, vặn vít, tổng chốt, ống đựng phụ tùng, áo súng, áo nòng dự bị, dây súng, hộp băng và băng đạn, nòng dự bị, kim hỏa dự trữ, lò xo và chốt móc đạn.  2. Chuyển động các bộ phận của súng  a. Vị trí các bộ phận lúc bình thường: lò xo đẩy về ở tư thế giãn tự nhiên. Bệ khóa nòng và thoi đẩy ở phía trước. Đầu thoi đẩy nằm trong ống chứa ở khâu truyền khí thuốc. Khóa nòng nắm sát mặt cắt phía sau nòng súng, khóa chặt nòng súng.  Cạnh tỳ khóa nòng tỳ vào khấc ở hộp khóa nòng. Kim hỏa được bệ khóa nòng đẩy về phía trước, đầu kim hỏa nhô ra ở ổ chứa đít đạn.  b. Vị trí các bộ phận khi lên đạn: lò xo đẩy về bị nén lại. Bệ khóa nòng lùi, rãnh lượn của bệ khóa nòng tác dụng vào mấu đóng mở ở khóa nòng làm cho khóa nòng xoay xung quanh trục dọc về phía trái. Hai tai khóa rời khỏi hai ổ chứa tai khóa ở hộp khóa nòng, hoàn thành mở khóa nòng súng. Bệ khóa nòng và khóa nòng lùi về sau. Ngoàm kéo đạn kéo viên đạn về sau cấn ấn đạn ấn viên đạn xuống máng dẫn đạn, viên đạn nằm trước mấu đẩy đạn của khóa nòng. Khóa nòng và bệ khóa nòng tiếp tục đẩy về sau cho đến khi bị lẫy cò giữ lại. Bệ khóa nòng lùi, hai cạnh vát tác dụng vào con hãm và mấu tỳ ở cần móng kéo băng, móng kéo băng bị gạt từ phải sang trái kéo băng đạn sang trái và đưa 1 viên đạn tiếp theo vào vị trí tiếp đạn. Khi băng đạn chạy qua móng giữ băng bị ép lại, khi trượt khỏi mắt băng lò xo đẩy móng giữ băng xuống tỳ vào mặt giữ giữ cho băng không tụt khỏi bộ phận tiếp đạn. Bệ khóa nòng tiếp tục lùi về sau mặt dưới của bệ khóa nòng trượt qua mặt vát ở đầu lẫy đè lẫy đè lẫy xuống và tiếp tục lùi về sau. Khi khấc mấu đầu lẫy ở bệ khóa nòng qua khỏi mấu đầu lẫy, lò xo cần lẫy giãn ra đẩy mấu đầu lẫy nhô lên khớp vào khấc mấu lẫy ở bệ khóa nòng, giữ bệ khóa nòng và khóa nòng lại, lò xo đẩy về bị ép lại, lúc này súng đã lên đạn và ở tư thế sẵn sàng.  c. Chuyển động của các bộ phận khi bắn:  Bóp cò, tay cò xoay xung quanh trục của nó, đuôi tay có bị kéo về sau, đầu cò bị gục về phía trước làm cho mấu gìm lẫy cò kéo đầu lẫy thấp xuống, lò xo cần lẫy bị ép lại mấu đầu lẫy rời khỏi khấc ở bệ khóa nòng. Lò xo đẩy về giãn ra đẩy bệ khóa nòng về phía trước và kéo khóa nòng tiến theo. Mấu đẩy đạn đẩy viên đạn ở máng dẫn đạn vào buồng đạn. Khi nòng tiến sát mặt cắt phía sau nòng súng thì dừng lại, bệ khóa nòng tiếp tục tiến, do rãnh lượn tác dụng với mấu đóng mở làm cho khóa nòng xoay sang phải, hai tai khóa mắc vào hai ổ chứa tai khóa ở hộp khóa nòng thành thế đóng khóa nòng.  Bệ khóa nòng đẩy vào mấu kim hỏa, kim hỏa đập vào hạt lửa, hạt lửa phát lửa đốt cháy thuốc phóng. Thuốc phóng sinh ra áp xuất lớn đẩy đạn đi.  Khi đầu đạn qua lỗ trích khí, một phần khí thuốc phụt qua lỗ trích khí thuốc vào khâu truyền khí thuốc đẩy vào mặt thoi đẩy, thoi đẩy, khóa nòng, bệ khóa nòng lùi về phía sau.  Khi bệ khóa nòng lùi, chuyển động của các bộ phận súng chuyển động như khi lên đạn, chỉ khác khóa nòng kéo vỏ đạn trơ buồng đạn ra, bệ khóa nòng lùi về sau tỳ vào cần đẩy nắp cửa thoát vỏ đạn, cửa thoát vỏ đạn được mở ra. Cùng lúc ấy thì vỏ đạn cũng gặp cái hất vỏ đạn và vỏ đạn bị hất ra ngoài.  Nếu vẫn bóp cò, đầu lẫy cò vẫn bị mấu dìm lẫy cò kéo tụt xuống, do đó mấu đầu lẫy không mắc vào khấc mắc đầu lẫy để giữ bệ khóa nòng, khóa nòng ở phái sau nữa nên khi bệ khóa nòng, khóa nòng lùi hết cỡ lò xo đẩy về lại bung ra đẩy bệ khóa nòng, khóa nòng về trước. Mọi chuyển động của súng lại giống như bắn phát đầu cho đến khi băng đạn hết đạn hoặc thôi bóp cò.  d. Chuyển động của các bộ phận khi ngừng bắn. Muốn ngừng bắn phải thả tay cò ra, mấu dìm lẫy cò không kéo đầu lẫy tụt xuống nữa, lò xo lẫy cò giãn ra đẩy đầu lẫy cò nhô lên. Khi bệ khóa nòng lùi về sau hết cỡ mấu đầu lẫy cò bị lò xo đẩy mấu nhô lên khớp vào khấc mắc mấu đầu lẫy giữ bệ khóa nòng ở phía sau lúc này súng đã ở tư thế sẵn sàng bắn.  Muốn bắn tiếp chỉ việc bóp cò. Nếu không bắn nữa thì khóa an toàn lại. Trường hợp ngừng bắn nhưng trong súng hết đạn thì bệ khóa nòng, khóa nòng nằm ở phía trước.  3. Hiện tượng, nguyên nhân hỏng hóc và cách sửa chữa:  \* Các biện pháp đề phòng hỏng hóc khi bắn:  - Chấp hành nghiêm chỉnh các quy tắc, chế độ, giữ gìn, lau chùi, bôi dầu, kiểm tra chuẩn bị súng đạn trước khi bắn.  - Giữ gìn cẩn thận không để các bộ phận dính bụi bẩn hoặc va chạm mạnh.  - Khi sửa chữa hỏng hóc không được dùng sức quá mạnh vì như vậy có thể làm gãy các bộ phận.  - Khi ngừng bắn phải kiểm tra lại tình trạng các bộ phận của súng, lau chùi sạch sẽ các dầu bẩn bị đóng keo lại và bôi dầu cho các bộ phận chuyển động.  - Khi bắn lâu nếu hoàn cảnh cho phép thỉnh thoảng phải lau khâu truyền khí thuốc và ống điều chỉnh khí thuốc, tẩy sạch muội thuốc ở đầu thoi đẩy, lau nòng súng và buồng đạn bằng giẻ lau có tẩm chất kiềm.  - Khi bắn liên tục và bắn các loạt dài liên tiếp thì cứ sau khi bắn khoảng 500 phát phải thay nòng súng để đỡ nóng nòng vì sau khi bắn 250 phát liên tục do độ nóng của nòng súng thì đạn lắp trong buồng đạn sau 15-20 giây có thể tự nổ và sau khi bắn liên tục 500 phát thì sau 7-10 giây đạn có thể tự nổ.  Chú ý: Khi thay nòng phải tháo đạn khỏi súng. Trường hợp không có nòng dự bị thay thế thì sau khi bắn liên tục khoảng 500 phát phải ngừng bắn để nòng súng nguội mới được bắn tiếp.  Khi xảy ra hỏng hóc trước hết phải dùng tay kéo bệ khóa nòng về sau, bắn tiếp, nếu vẫn bị hỏng phải tìm nguyên nhân và cách sửa chữa như bảng dưới đây. | | | | | **10’**  **15’** | | | Kết hợp nói, chỉ trên mô hình tranh vẽ.  Kết hợp nói chỉ trên súng, mô hình. Nêu bật mối quan hệ các bộ phận của súng trong quá trình chuyển động. Dùng đạn giả hoặc tạo ra các hiện tượng hỏng hóc, nêu nguyên nhân và cách sửa chữa. | | | **-** Mô hình cấu tạo súng  - Tranh vẽ cấu tạo súng: 1 bộ.  Súng đại liên : 2 khẩu, 1 khẩu tháo rời, 1 khẩu để nguyên. Tranh vẽ, que chỉ.  Đạn huấn luyện: 10 viên | |
| (1) | (2) | | | | (3) | | | (4) | | | (5) | | | |
|  | Hiện tượng | | Nguyên nhân | Cách sửa chữa |  | | |  | | |  | | |
|  | 1. Khi bóp cò bệ khóa nòng và khóa nòng không chạy về phái trước | | - Lò xo đẩy về yếu  - Các bộ phận chuyển động bị cáu bẩn | - Thay lò xo đẩy về.  - Lau sạch bôi dầu mòng vào các bộ phận chuyển động. |  | | |  | | |  | | |
|  | 2. Bệ khóa nòng không tiến về được trước hết mức. | | - Hộp khóa nòng hoặc buồng đạn bị bẩn, ống dẫn thoi bám nhiều muội thuốc.  - Đạn hoặc băng đạn bị bẩn xây xước.  - Lò xo đẩy về yếu. | - Tháo súng lau chùi sạch buồng đạn và các mặt trước của các bộ phận chuyển động và ống dẫn thoi.  - Nếu không có thời gian lau buồng đạn thì thay nòng phụ để bắn.  - Thay lò xo đẩy về. |  | | |  | | |  | | |
|  | 3. Đạn không nổ (bệ khóa nòng tiến lên hết cỡ đạn ở trong buồng đạn) | | - Đạn bị hỏng, súng bị bẩn  - Kim hỏa bị mòn, bị gẫy hoặc lò xo đẩy về yếu. | - Lấy viên đạn trong buồng đạn ra, thay viên đạn khác tiếp tục bắn. Nếu vẫn không nổ tháo súng lau chùi sạch, bôi một lớp dầu mỏng.  - Thay kim hỏa hoặc lò xo đẩy về. |  | | |  | | |  | | |
|  | 4. Không kéo được vỏ đạn ra khỏi buồng đạn. | | - Móc đạn hoặc lò xo móc đạn bị gãy.  - Buồng đạn hoặc đạn bị bẩn, vỏ đạn bị xây xước. | - Kéo bệ khóa nòng về sau dùng thông nòng tống vỏ đạn hoặc thay nòng khác để bắn.  - Lau chùi sạch bộ phận chuyển động, buồng đạn, bôi một lớp dầu mỏng tiếp tục bắn.  - Thay móc đạn hoặc lò xo móc đạn (nếu có). |  | | |  | | |  | | |
|  | 5. Không hất được vỏ đạn ra. Vỏ đạn đâm vào đít viên đạn tiếp theo.  Vỏ đạn bị kẹt trong hộp khóa nòng. | | - Buồng đạn, ống dẫn thoi, bộ phận chuyển động bị bẩn.  - Mấu hất vỏ đạn hoặc cần đẩy nắp cửa thoát vỏ đạn bị hỏng.  - Móc đạn hoặc lò xo móc đạn bị hỏng. | - Kéo bệ khóa nòng về sau, khóa an toàn lại, lấy vỏ đạn từ buồng đạn ra tiếp tục bắn. Nếu vẫn xảy ra thì tháo súng thông nòng lau sạch các bộ phận chuyển động.  - Nếu lò xo móc đạn, mấu hất vỏ đạn, cần đẩy nắp cửa thoát vỏ đạn bị hỏng thì thay thế (nếu có). |  | | |  | | |  | | |
|  | 6. Vỏ đạn bị đứt ngang thân, vỏ đạn vẫn nằm trong buồng đạn, viên đạn tiếp theo tiếp tục bị tống vào buồng đạn nhưng không vào hết mức. | | - Khe hở giữa đáy ổ chứa đít đạn và mặt sau nòng súng quá lớn. | - Kéo mạnh các bộ phận chuyển động về sau, nếu không móc được vỏ đạn ra cùng với viên đạn sau thì dùng cái lấy vỏ đạn đút lấy vỏ đạn ra. Điều chỉnh lại khe hở giữa đáy ổ chứa đít đạn với mặt cắt sau nòng súng. |  | | |  | | |  | | |
|  | 7. Các bộ phận chuyển động không lùi hết về sau. | | - Các bộ phận chuyển động, hộp khóa nòng cáu bẩn.  - Lỗ trích khí thuốc bám nhiều muội thuốc. | - Lau sạch các bộ phận chuyển động và hộp khóa nòng.  - Lau sạch bộ phận truyền khí thuốc. Nếu không được phải xoay vòng điều chỉnh khí thuốc về vị trí có số lớn hơn. |  | | |  | | |  | | |
|  | 8. Không ngừng bắn được (thả tay cò nhưng đạn vẫn nổ) | | - Các bộ phận cò bị hỏng  - Mấu đẩy lẫy mòn (tròn)  - Súng bị bẩn nhiều dầu mỡ, bệ khóa nòng lùi hết về sau. | - Nếu đang bắn, cầm đoạn băng bên phải kéo mạnh sang bên phải.  - Tháo súng kiểm tra mấu đầu lẫy cò, lò xo lẫy cò, khấc mắc mấu đầu lẫy cò ở bệ khóa nòng, nếu hỏng đưa về trạm sửa chữa.  - Nếu bị két nhiều dầu mỡ, tháo súng ra lau chùi sạch, đặt bộ phận điều chỉnh khí thuốc ở vị trí có số lớn hơn. |  | | |  | | |  | | |
|  | 9. Ngoàm kéo đạn mất hết tác dụng, không tiếp được đạn (bệ khóa nòng ở phía trước hoặc giữa, ngoàm kèo đạn không ngậm vào gờ đít đạn). | | - Ngoàm kéo đạn bị hỏng. Lò xo móng kéo băng, móng giữ băng bị yếu gãy | - Kéo khóa nòng về sau hết mức, khóa an toàn. Lấy vỏ đạn ra tiếp tục bắn. Ngoàm kéo đạn bị gãy thì đưa về trạm sửa chữa. |  | | |  | | |  | | |
|  | **III. Tháo lắp súng thông thường ban ngày**  1. Tháo thông thường:  Tháo thông thường để lau chùi, bôi dầu và kiểm tra súng. Tháo thông thường theo thứ tự sau:  a. Kiểm tra đạn ở trong súng (khám súng): động tác khám súng theo điều lệnh đội ngũ.  b. Tháo phụ tùng: mở cần đỡ báng súng, tay trái nắm cổ báng súng dùng ngón trỏ tay phải ấn nắp ổ chứa phụ tùng vào, đồng thời giữ nắp lò xo đẩy ống phụ tùng ra, kết hợp rút ngón tay ra. Tay trái rời cổ báng súng, hai tay kết hợp mở nắp ống đựng phụ tùng, lấy phụ tùng ra, đặt thứ tự lên mặt bàn. Gập cần đỡ báng súng lại.  c. Tháo chân súng ra khỏi díp giữ chân súng.  d. Tháo thân súng ra khỏi giá súng: Tay phải ấn then hãm xuống hết cỡ, tay trái nắm cổ báng súng, nhấc súng lên, sau đó tay phải nắm tay xách kết hợp hai tay đẩy súng về trước để hai tai ra khỏi ngoàm, nhấc thân súng ra đặt vào một bên theo thứ tự.  e. Tháo thông nòng ra khỏi chân súng: tay phải ấn chốt hãm khâu giữ thông nòng đẩy khâu giữ chân súng lên đồng thời tay trái đỡ và lấy các đoạn thông nòng ra khỏi chân súng.  f. Tháo bộ phận đẩy về ra khỏi súng: Tay phải ngón cái ấn vào lẫy giữ nắp hộp khóa nòng 4 ngón con nắm choàng cổ báng súng, tay trái nắm phía sau nắp hộp khóa nòng, dựng hộp khóa nòng và khung tiếp đạn lên. Tay trái thả nắp hộp khóa nòng, nắm tay cầm, tay phải dùng ngón cái và ngón trỏ nắm lấy đệm giảm va đẩy về phía trước cho đến khi mấu giữ bộ phận đẩy ra khỏi lỗ ở phía sau hộp khóa nòng, nâng lên, rút bộ phận đẩy về ra khỏi hộp khóa nòng xong tháo lò xo ra khỏi cốt lò xo.  g. Tháo bệ khóa nòng và khóa nòng: Tay trái giữ tay cầm, tay phải nắm tay kéo bệ khóa nòng kéo về sau, tay phải thả tay kéo bệ khóa nòng, nắm lấy ngoàm kéo đạn nâng lên hết cỡ rút bệ khóa nòng và khóa nòng ra khỏi hộp khóa nòng.  h. Tháo khóa nòng ra khỏi bệ khóa nòng: Tay trái ngửa đỡ bệ khóa nòng, khóa nòng quay lên trên. Tay phải vừa đẩy khóa nòng vào vừa xoay nó sang phải sao cho mấu kim hỏa lọt vào khe bên phải lỗ chứa đuôi khóa nòng, sau đó vừa đưa khóa nòng về trước rút khóa nòng ra.  i. Tháo kim hỏa ra khỏi khóa nòng: Tay trái nắm lấy khóa nòng, mấu kim hỏa hướng lên trên. Tay phải cầm mấu kim hỏa xê dịch kim hỏa về phía sau sao cho đuôi kim hỏa đến sát cuối rãnh nắp kim hỏa, nhấc kim hỏa lên rút kim hỏa ra khỏi khóa nòng.  k. Tháo nòng súng ra khỏi thân súng: Tay phải đẩy then hãm nòng sang trái hết cỡ, tay phải nắm cổ báng súng, tay trái nắm tay xách đẩy nòng súng về trước lấy ra.  2. Lắp sau khi tháo thông thường:  Làm ngược lại thứ tự động tác tháo  a. Lắp nòng súng vào thân súng: tay phải nắm cổ báng súng, tay trái nắm tay xách, lắp nòng súng vào hộp khóa nòng sao cho rãnh lắp then hãm nòng thẳng với gờ ở then hãm nòng. Tay phải đẩy then hãm nòng sang phải.  b. Lắp kim hỏa vào khóa nòng: tay trái nắm khóa nòng quay phía rãnh lắp kim hỏa lên trên, tay phải cầm phía sau kim hỏa lắp đầu kim hỏa vào trước, rồi lựa cho kim hỏa lọt hẳn vào rãnh.  c. Lắp khóa nòng vào bệ khóa nòng: Tay trái giữ bệ khóa nòng, thoi đẩy quay về trước (ngoàm kéo đạn quay lên trên). Tay phải cầm khóa nòng lắp đuôi khóa nòng sang phải rồi đẩy khóa nòng về sau, vừa xoay khóa nòng sang trái hết cỡ vừa đẩy khóa nòng về trước.  d. Lắp bệ khóa nòng và khóa nòng vào hộp khóa nòng: Tay trái cầm tay cầm, ngón trỏ bóp cò súng, tay phải cầm phía sau bệ khóa nòng lắp thoi đẩy vào sau đó ấn bệ khóa nòng xuống đẩy bệ khóa nòng về phía trước.  e. Lắp bộ phận đẩy về: Tay trái cầm tay cầm, tay phải cầm đệm giảm va lắp đầu bộ phận đẩy về vào lỗ lắp bộ phận đẩy về ở bệ khóa nòng rồi đẩy về trước cho đến khi đệm giảm va thẳng với mặt sau của hộp khóa nòng, ấn đệm giảm va xuống hết mức, đóng nắp hộp khóa nòng.  g. Kiểm tra chuyển động các bộ phận: Trong quá trình lắp khóa an toàn vẫn mở, tay trái nắm tay cầm, ngón trỏ bóp cò, tay phải nắm tay kéo bệ khóa nòng kéo về thả ra khoảng 2-3 lần, lò xo đẩy về đẩy bệ khóa nòng lao mạnh về trước không vướng mắc như vậy là súng chuyển động tốt. Nếu còn vướng mắc thì phải tìm chỗ lắp chưa đúng và tháo ra lắp lại. Chú ý: khi tháo bệ khóa về sau thấy vướng không được kéo cố.  h. Lắp thông nòng vào chân súng: Tay phải ấn chốt hãm khâu giữ thông nòng và đẩy khâu lên (nếu chưa đẩy lên). Tay trái cầm 3 đoạn thông nòng lắp vào lỗ phía dưới ở chân súng, ấn vào rãnh chứa thông nòng, tay phải đẩy khâu giữ thông nòng xuống.  i. Lắp thân súng vào giá súng: tay phải nắm tay xách, tay trái cầm cổ báng súng (nâng báng súng cao hơn nòng súng). Đặt hai tai lắp thân súng khớp với hai tai lắp thân súng ở bệ trên giá súng. Tay phải trở về đẩy then hãm về trước, tay trái ấn báng súng xuống hết mức đồng thời tay phải thả tay then hãm ra để đầu then hãm khớp vào ngoàm trước vành cò.  k. Lắp ống đựng phụ tùng vào súng: lắp tống chốt, chổi lông, đầu thông nòng, cờ lê nhiều tác dụng vào ống đựng phụ tùng xong đậy nắp lại. Tay trái nắm cổ báng súng, tay phải cầm ống đựng phụ tùng lắp phần cuối ống đựng phụ tùng vào trước xong dùng ngón trỏ đẩy vào đến lúc nắp giữ ống đựng phụ tùng bật ra thì từ từ rút ngón tay ra. Gập cần đỡ báng súng lại.  **IV. Giữ gìn, lau chùi, bôi dầu, kiểm tra chuẩn bị súng đạn để bắn.**  A. Quy tắc chung: Để đảm bảo súng đạn tốt, dùng được lâu sẵn sàng chiến đấu, cán bộ và chiến sỹ phải chấp hành đúng quy tắc giữ gìn, lau chùi, bôi dầu và kiểm tra súng đạn.  Cán bộ chiến sỹ trong tiểu đội đại liên phải chịu trách nhiệm về việc giữ súng đại liên, các bộ phận dự bị và phụ tùng súng có trong đơn vị mình. Tiểu đội trưởng và các chiến sĩ trong tiểu đội phải luôn giữ gìn, kiểm tra súng hàng ngày, không để súng han gỉ, đạn luôn luôn tốt, bảo đảm chiến đấu tốt.  B. Giữ gìn súng đạn.  1. Giữ gìn súng.  a. Khi ở doanh trại học tập và huấn luyện:  - Súng phải để trong tủ, trên giá có người canh gác, bảo vệ. Tủ súng, giá súng phải kê cao cách mặt đất từ 15-20cm, súng lau chùi sạch sẽ mới cất vào tủ, vào giá, khóa an toàn phải ở vị trí an toàn.  - Không được để tủ súng (giá súng) gần bếp lửa, nơi nhiều người qua lại, gần cửa sổ ra vào hoặc nơi mưa, nắng gió, bụi dễ hắt vào, nơi nhà lán bị dột, nơi gần chất dễ gây gỉ, gây cháy.  - Súng, giá cho thăng bằng (loại 3 chân phải siết chặt các cần hãm chân súng) các bộ phận chuyển động phải ở vị trí lúc bình thường, các nắp che bụi phải đóng lại, cữ thước ngắm ở vị trí thấp nhất. Mặc áo cho súng, không được lắp băng đạn vào súng.  - Không dùng bất cứ vật gì để đút nút nòng súng, loa che lửa.  - Nòng dự bị phải lau chùi sạch sẽ và bôi dầu, dùng giấy dầu quấn lại và bỏ trong bao nòng.  Băng đạn phải để trong hộp băng.  - Hộp băng và nòng dự bị phải để cạnh súng, khi tiểu đội trú quân phân tán ở nhiều nơi hoặc khi ở trong rừng bằng tăng võng, các thứ trên phải để cạnh người phụ trách mang vác.  - Phải chú ý che mưa, che nắng cho súng, đặc biệt khi trú quân ở lán, ở rừng bằng tăng võng phải dùng ni lông che đậy cho súng, phụ tùng, hộp băng thật cẩn thận.  - Khi học tập huấn luyện:  + Trước khi học tập, huấn luyện, kiểm tra, lau khô dầu trên các bộ phận bên ngoài, trước khi bắn phải lau khô nòng súng.  + Trong học tập, huấn luyện phải luôn giữ gìn súng không bị bụi, cát bẩn và ẩm ướt, khi tập mang vác vận động phải giữ không để súng va chạm vào các vật cứng, quăng quật làm hư hỏng súng đặc biệt là nòng súng, bộ phận ngắm.  + Tháo lắp đạn phải làm nhẹ nhàng. Khi thấy vướng mắc hay hỏng hóc phải tìm nguyên nhân để sửa chữa. Không được dùng sức cố ép làm hỏng súng. Khi đóng nắp bộ phận tiếp đạn, nâng, hạ thước ngắm phải làm nhẹ nhàng không được gập mạnh.  + Khi học binh khí tháo lắp phải làm đúng quy tắc và động tác tháo lắp.  + Chỉ được dùng súng tập và súng loại 3 để bắn đạn hơi, khi bắn phải tháo loa che lửa, lắp khâu bắn đạn hơi vào đầu nòng súng và máng dẫn đạn phụ vào khung tiếp đạn. Bắn xong phải lau chùi súng như sau khi bắn đạn thật.  Sau khi học tập huấn luyện ngay ở bãi tập phải kiểm tra súng và kịp thời báo cáo những hư hỏng mất mát của súng, khi về doanh trại phải lau súng và lau dầu theo chế độ quy định.  Sau khi bắn đạn thật phải lau rửa hết muội thuốc bám ở các bộ phận súng. Khi diễn tập chiến thuật phải giữ gìn như khi chiến đấu.  b. Khi hành quân, trú quân dã ngoại  Tất cả các trường hợp hành quân (đi bộ hoặc bằng phương tiện vận chuyển) các bộ phận chuyển động của súng phải để ở vị trí như bình thường, đóng nắp che bụi, cữ thước ngắm để ở mức thấp nhất.  - Hành quân đi bộ: súng tháo ra để mang vác. Phải siết chặt tầm, hướng gập các chân súng, mặc áo cho thân súng, che mưa, nắng cho súng và giá súng.  + Khi đi phải cẩn thận không làm rơi hay quang quật làm gãy các bộ phận hoặc để va chạm súng vào cây, vật thể 2 bên đường.  + Khi tạm nghỉ dọc đường phải đặt các bộ phận súng ở bên cạnh đường chỗ cao ráo, sạch sẽ và chỗ chắc chắn không bị đổ, gãy, có kê lót không đặt trực tiếp xuống đất, không đặt bao gạo, ba lô lên giá súng, thân súng, không được ngồi lên hộp băng, băng đạn. Phải kiểm tra xem các bộ phận có rơi mất không, kịp thời báo cáo.  - Hành quân bằng các loại phương tiện vận chuyển (tàu hỏa, ca nô, ô tô, tàu thủy, thuyền):  + Phải giá súng và đặt súng thật chắc chắn phải có vật chèn không cho súng xê dịch hoặc xóc nảy lên đập vào các vật xung quanh làm hư hỏng các bộ phận.  + Khi đi tàu thủy, ca nô, thuyền ngoài việc giữ gìn trên còn phải chú ý không để súng bị ẩm ướt.  - Khi trú quân dã ngoại: ở nhà dân, ở dã ngoại, khi đi sinh hoạt học tập, đi ăn cơm, súng mang theo người. Trường hợp súng để tập trung phải có người canh gác. Hàng tuần phải giặt, thay, phơi áo súng và túi nòng dự bị.  c. Khi chiến đấu:  Ở hầm hố phải để súng nơi khô ráo, tiện cho việc di chuyển, kê lót cẩn thận, mặc áo cho súng hoặc che súng không để bụi cát, bùn nước bám vào.  2. Giữ gìn đạn  - Bất cứ trong trường hợp nào đều phải giữ gìn cho đạn không bị ẩm ướt hoặc bị bụi bẩn. Đặc biệt không để đạn rơi vào trong nước hoặc dầu vì các chất đó sẽ làm ẩm ướt thuốc phóng, khi bắn dễ sinh ra hỏng hóc hoặc đạn không nổ.  - Đạn trong hòm cũng như đạn rời đều phải để nơi râm mát, khô ráo. Phải kê cao các hồm đạn.  - Không được để các vật liệu lau chùi và các thứ khác trong hộp băng.  - Không được để đạn gần bếp lửa.  - Mang vác vận chuyển hòm đạn, hộp băng đạn phải nhẹ nhàng không được quăng quật, xô đẩy.  - Đạn đựng trong hộp kín chỉ khi nào cần thiết mới được mở ra, trước khi mở cần chú ý xem ký hiệu loại đạn có phù hợp với ý định sử dụng không, đạn gỉ phải dùng vải khô lau sạch.  c. Lau chùi, bôi dầu cho súng  Súng phải luôn luôn giữ gìn sạch sẽ và tốt. Muốn như vậy phải lau chùi cho súng đúng, kịp thời.  - Nếu súng không dùng đến thì cứ 1 tuần lau 1 lần.  - Sau khi hành quân đến địa điểm trú quân phải lau súng.  - Khi học tập hay làm nhiệm vụ trực ban chiến đấu mà không bắn sau khi học và làm xong nhiệm vụ phải lau ngay.  - Sau khi bắn đạn thật hoặc đạn hơi phải lau súng ngay.  - Khi chiến đấu hay diễn tập thì lợi dụng lúc ngừng bắn hay lúc nghỉ ngơi để lau súng hàng ngày.  - Khi súng bị cát bụi, đất vào, sau khi gặp mưa đều phải tháo rời để lau.  - Sau khi lau xong phải tức khắc bôi dầu cho súng. Trong thời gian tạm ngừng giữa hai đợt bắn phải bôi dầu cho các bộ phận chuyển động của súng.  D. Kiểm tra súng và đạn  1. Kiểm tra súng khi không tháo rời các bộ phận:  - Chữ số ở hộp khóa nòng và khóa nòng phải cùng số.  - Các bộ phận kim hỏa không được han gỉ cáu bẩn, xây xước.  - Kiểm tra loa che lửa, chốt hãm không được mất.  - Đầu ngắm không bị cong, bệ đầu ngắm không được dơ lỏng, vạch chuẩn không được sai lệch.  - Thước ngắm phải dựng và gập được dễ dàng.  - Hộp băng, băng không được han gỉ và đứt, bẹp méo.  - Kiểm tra phụ tùng: Phải đủ số lượng không được han gỉ, hư hỏng.  2. Kiểm tra đạn  - Phải đủ số lượng, sạch sẽ, đạn không bị dính dầu mỡ, ẩm ướt.  - Vỏ đạn không có vết nứt, vết xước, không bị han gỉ bệp méo, đầu đạn không bị lỏng, hạt lửa không gỉ, gờ đít đạn không bị xước.  E. Chuẩn bị súng đạn để bắn  Chuẩn bị súng đạn để bắn tiến hành theo thứ tự:  1. Kiểm tra súng đạn  2. Lau chùi, bôi dầu cho súng, lau chùi đạn (bên trong nòng súng và buồng đạn chỉ lau không bôi dầu).  3. Lắp đạn vào băng và xếp băng đạn có đạn vào băng  - Lắp đạn vào băng: 1 tay cầm mắt lắp đạn, 1 tay cầm viên đạn lắp vào mắt lắp đạn và ấn cho viên đạn vào hết cỡ (miệng vỏ đạn bằng với vành giữ đầu vỏ đạn). Nếu lắp viên đạn vào quá chặt thì dựng đứng viên đạn lên tỳ đít đạn vào miếng gỗ hoặc 1 vật có mặt phẳng nhẵn, dùng tay ngón trỏ và ngón cái của hai bàn tay cầm vào hai bên mắt lắp đạn ấn xuống, lắp từ cuối băng lên.  - Xếp băng đạn có đạn vào hộp băng: Khi xếp băng đạn có đạn vào hộp băng phải để lần lượt từng lượt băng vào hộp đầu băng để lên trên cùng, để thuận tiện sửa dụng khi xếp băng đạn vào hộp phải để hộp băng nằm theo chiều mà khi mở lắp ra khóa hộp băng hướng về phía trước. | | | | | 10’  10’ | | | Làm chậm vừa nói vừa làm. Nêu những điểm chú ý khi tháo lắp súng  Thuyết trình chỉ trên mô hình vật thực | | | Súng đại liên PKMS: 2 khẩu  Súng đại liên PKMS: 1 khẩu, dầu, giẻ đồng bộ | |

TỔ CHỨC LUYỆN TẬP

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| (1) | (2) | (3) | (4) | (5) |
| Tiểu đội thành một bộ phận luyện tập từng nội dung | - Tính năng chiến đấu, cấu tạo các bộ phận chính của súng. Chuyển động các bộ phận của súng. Hiện tượng nguyên nhân xảy ra hỏng hóc và cách sửa chữa.  - Tháo lắp súng thông thường ban ngày, lau chùi, kiểm tra chuẩn bị súng đạn để bắn. | 20’  25’ | Từng chiến sĩ nghiên cứu 5 phút, tiểu đội trưởng nêu câu hỏi, chiến sỹ trả lời; vừa nói, vừa chỉ về cấu tạo trên súng (tranh vẽ) về chuyển động các bộ phận của súng đạn sau đó tiểu đội trưởng tạo ra hiện tượng hỏng hóc, chiến sĩ nêu nguyên nhân và cách sửa chữa.  Từng chiến sỹ nghiên cứu 5 phút. Sau đó tiểu đội trưởng hướng dẫn động tác, nói đến đâu chiến sĩ làm đến đó.  Từng chiến sĩ tập tháo lắp theo sự hướng dẫn của tiểu đội trưởng, kết hợp tháo, lắp với kiểm tra chuẩn bị súng đạn để bắn. Lần cuối tập lau chùi và bôi dầu. | - Mô hình cấu tạo súng, tranh vẽ cấu tạo súng: 1 bộ  - Đạn huấn luyện: 10 viên  - Súng và trang bị theo biên chế  - Súng đại liên PKMS: 2 khẩu+đồng bộ  - Dầu giẻ, các vật chất khác theo quy định. |

**Phần 3: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Nhằm đánh giá kết ôn luyện của người học và trình độ huấn luyện của người dạy làm cơ sở rút kinh nghiệm huấn luyện buổi sau đạt kết quả tốt hơn.

2. Yêu cầu:

- Đánh giá khách quan, trung thực, chính xác.

- Trả lời đúng nội dung kiểm tra.

**II. NỘI DUNG**

1. Tính năng chiến đấu, cấu tạo các bộ phận chính của súng. Chuyển động các bộ phận của súng.

2. Tháo lắp súng thông thường ban ngày.

**III. THỜI GIAN: 30 phút**

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Kiểm tra theo đội hình từng khẩu đội do khẩu đội trưởng chỉ huy.

**2. Phương pháp**

- Kiểm tra mỗi khẩu đội 1-2 đồng chí bằng phương pháp nêu câu hỏi và trả lời câu hỏi.

**V. THÀNH PHẦN:** Toàn tiểu đội đại liên

**VI. ĐỊA ĐIỂM:** Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VII. BẢO ĐẢM:**

- Như phần ý định huấn luyện.

**Buổi 2: BIÊN CHẾ, CHỨC TRÁCH NHIỆM VỤ TỪNG CHIẾN SĨ TRONG KHẨU ĐỘI. NGẮM, BẮN, SỬ DỤNG THƯỚC NGẮM NGANG (GIỚI THIỆU BẢNG ĐỘ CAO ĐƯỜNG ĐẠN). NGẮM TRÚNG VÀ CHỤM**

**Phần 1: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Huấn luyện cho bộ đội nắm được biên chế, chức trách nhiệm vụ từng chiến sỹ trong khẩu đội. Biết và thành thạo ngắm, bắn, sử dụng thước ngắm ngang, ngắm trúng, chụm làm cơ sở cho học tập các buổi tiếp theo.

**2. Yêu cầu**

- Nắm rõ biên chế, chức trách, nhiệm vụ từng chiến sĩ.

- Biết và thành thạo ngắm bắn, sử dụng thước ngắm ngang, ngắm trúng, ngắm chụm.

**II. NỘI DUNG**

1. Biên chế, chức trách nhiệm vụ từng chiến sỹ trong khẩu đội.

2. Ngắm, bắn, sử dụng thước ngắm ngang (giới thiệu bảng độ cao đường đạn).

3. Ngắm trúng và chụm.

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian toàn buổi: 2 giờ

- Thời gian lên lớp lý thuyết: 30 phút

- Thời gian luyện tập: 1 giờ

- Thời gian kiểm tra kết thúc buổi học: 30 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:** Lên lớp theo đội hình tiểu đội Đại liên. Ôn luyện và kiểm tra theo đội hình khẩu đội do khẩu đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

- Đối với người dạy: Giảng giải, phân tích, lấy đội mẫu để làm mẫu.

- Đối với người học: Nghe, quan sát, nắm chắc nội dung.

**V. ĐỊA ĐIỂM:**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Người dạy:**

- Giáo án huấn luyện súng đại liên bài 1

- Mô hình tranh vẽ, que chỉ

- Đội mẫu, còi, cờ, bảng độ cao đường đạn.

**2. Người học:**

- Mô hình đầu ngắm, khe ngắm.

- Bia thu nhỏ: N09=1; N010=1; N016=1

- Bia trắng ngắm chụm, trúng.

- Đồng tiên di động = 2.

- Súng và trang bị theo biên chế.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Thời gian**  **(3)** | **Phương pháp huấn luyện, yêu cầu chỉ tiêu**  **(4)** | **Vật chất**  **(5)** |
| Cán bộ đại đội hoặc trung đội trưởng huấn luyện cho tiểu đội giữ súng đại liên | **I. Biên chế, chức trách, nhiệm vụ từng chiến sĩ trong khẩu đội**  Trong chiến đấu việc dùng súng đại liên đều do mọi người trong khẩu đội đại liên đảm nhiệm, mọi người phải thành thạo nhiệm vụ đã phân công và khi cần thiết đều có thể thay nhau để đảm nhiệm nhiệm vụ người bắn chính và người bắn phụ:  1. Khẩu đội trưởng: Chỉ huy bắn, bắn tiểu liên AK, mang nòng dự bị.  2. Người bắn chính: Đảm nhiệm bắn, mang thân súng và hộp băng đạn nhỏ (100 viên).  3. Người bắn phụ: Thay thế người bắn chính (khi cần thiết), giúp đỡ người bắn chính thao tác (làm trận địa bắn, giá súng, lắp đạn) quan sát kết quả bắn, nhận lệnh và ký tín hiệu của khẩu đội trưởng, báo cho người bắn chính, báo cáo tình trạng chấp hành lệnh và kết quả bắn với khẩu đội trưởng, chuẩn bị sẵn sàng mọi thứ cần thiết đảm bảo cho việc bắn (nòng dự bị, phụ tùng, dầu, giẻ lau súng) mang giá súng và hộp băng đạn 200 viên.  4. Những người mang đạn: Mang đạn, tiếp đạn, dầu lau súng và những thứ cần thiết cho việc bắn theo yêu cầu của người bắn chính, bắn phụ hoặc chỉ thị của khẩu đội trưởng. Bắn súng tiểu liên hoặc súng trường..  - Cách dùng súng đại liên gồm các động tác sau đây: Chuẩn bị bắn (giá súng trên trận địa bắn, vận dụng các tư thế bắn, lắp đạn, lấy thước ngắm và thước ngắm ngang); Bắn (giương sứng, ngắm, bóp cò); Lấy lại thước ngắm và thước ngắm nagng, sửa bắn và thôi bắn.  + Trong chiến đấu người bắn theo lệnh của tiểu đội trưởng hoặc có thể chủ động theo nhiệm vụ được giao để chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn.  + Để người bắn thực hành chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn được nhanh chóng và chính xác khẩu đội trưởng phải ra lệnh cụ thể, rõ, ngắn gọn.  - Muốn đặt súng đại liên vào trận địa bắn trong quá trình hoạt động khẩu đội trưởng phải nói hoặc dùng tay chỉ vào vị trí sẽ đặt súng và hô hoặc ra ký hiệu “giá súng”.  - Muốn bắn vào mục tiêu nào phải hô rõ các nội dung sau đây: mục tiêu (vật chuẩn), loại đạn (nếu có nhiều loại đạn), thước ngắm, thước ngắm ngang và điểm ngắm (nếu cần thiết), cách bắn và số đạn cần dùng để sát thương mục tiêu.  Ví dụ: muốn bắn vào 1 điểm (bắn cố định vào 1 điểm) phải hô “mục tiêu ĐKZ địch, bên trái vật chuẩn 1 ngón tay, đạn nặng, thước ngắm 5, thước ngắm ngang sang phải 2, 30 phát, bắn điểm – bắn”.  - Khi bị địch bắn bất ngờ, muốn cho đại liên chuẩn bị bắn phải hô “mục tiêu…bên phải (bên trái, trước mặt, phía sau), đại liên chuẩn bị - bắn”.  - Lệnh “bắn” phải hô tách rời các nội dung khác của lệnh hô, giữa chừng ngắt lại một chút để người bắn có thể lần lượt làm những động tác như trong nội dung lệnh bắn đã hô. Thông thường sau khi người bắn phụ báo cáo hoặc ra ký hiệu chuẩn bị bắn xong thì hô “bắn”.  - Những người bắn súng đại liên phải làm theo lệnh của người chỉ huy và hoàn thành mọi động tác bắn thật nhanh chóng, chính xác, phải luôn luôn quan sát mục tiêu.  - Trường hợp sử dụng súng ở tư thế trung liên do 1 tổ (2 người) sử dụng và phân công như sau:  + Người bắn chính: bắn đại liên, mang súng và hộp đạn nhỏ.  + Người bắn phụ: mang đạn, tiếp đạn, bắn súng tiểu liên AK.  **II. Ngắm, bắn, sử dụng thước ngắm ngang (giới thiệu bảng độ cao đường đạn)**  \* Khái niệm ngắm bắn:  Ngắm bắn là xác định góc bắn và hướng bắn cho súng để đưa quỹ đạo của đường đạn đi qua điểm định bắn trên mục tiêu.  1. Tại sao phải ngắm bắn.  - Muốn bắn trúng mục tiêu phải ngắm bắn vào mục tiêu.  - Bảng độ cao đường đạn:  Sử dụng bảng kẻ để giới thiệu  2. Đường ngắm cơ bản, đường ngắm đúng, ảnh hưởng của đường ngắm sai đến kết quả bắn.  a. Đường ngắm cơ bản: Là đường thẳng từ mắt người ngắm qua chính giữa mép trên khe ngắm (hoặc tâm lỗ ngắm) đến điểm chính giữa mép trên đầu ngắm.  b. Đường ngắm đúng: Là đường ngắm cơ bản được gióng vào điểm định ngắm trên mục tiêu với điều kiện mặt súng phải thăng bằng.  c. Điểm ngắm đúng: là điểm được xác định chính xác trên mục tiêu trước khi bắn.  d. Ảnh hưởng của đường ngắm sai đến kết quả bắn: Muốn bắn trúng mục tiêu người bắn phải thực hiện tốt 3 yếu tố: Có thước ngắm đúng, có điểm ngắm đúng, có đường ngắm đúng, thiếu 1 trong 3 yếu tố đó thì không bắn chính xác được.  Đường ngắm cơ bản sai lệch thì độ sai lệch của đường đạn là rất lớn.  + Đầu ngắm thấp hơn khe ngắm thì điểm chạm thấp.  + Đầu ngắm cao hơn khe ngắm thì điểm chạm cao.  + Nếu ngắm sai, đường ngắm sai lệch thì độ sai lệch lớn. Mặt súng nghiêng mà đường ngắm cơ bản chính xác thì điểm chạm không chính xác.  3. Sử dụng thước ngắm ngang để sửa gió.  - Nếu gió thổi từ phải sang trái đưa thước ngắm ngang sang phải.  - Nếu gió thổi từ trái sang phải thì đưa thước ngắm ngang sang trái.  Căn cứ vào bảng lượng sửa gió ngang để sửa gió  + Động tác lấy thước ngắm ngang: Dùng tay phải vặn núm điều chỉnh thước ngắm ngang để vạch chuẩn ở trên khe ngắm khớp với vạch khấc thước ngắm ngang ở cữ thước ngắm.  III. Ngắm trúng và chụm:  Phương pháp tập ngắm trúng, chụm như đối với súng tiểu liên AK chỉ khác:  - Súng được đặt trên giá hoặc ở thế trung liên, cũng có thể gập chân súng đặt trên bệ có bao cát.  - Đồng tiền di động lấy vòng tròn nhỏ hơn hoặc bằng 10mm để kiểm tra độ chụm cho súng. | 10’  10’  10’ | Nêu nhiệm vụ cụ thể của từng chiến sĩ trong quá trình chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn cũng như khi hành quân mang vác.  Căn cứ vào kết quả học súng tiểu liên AK của tiểu đội để phân tích, nhấn mạnh tầm quan trọng của đường ngắm cơ bản, đường ngắm đúng và ảnh hưởng của ngắm sai đến kết quả bắn sau đó hướng dẫn cách sử dụng thước ngắm ngang để sửa gió, giới thiệu bảng độ cao đường đạn trung bình trên đường ngắm làm cơ sở, xác định thước ngắm, điểm ngắm.  Nêu những điểm khác khi tập ngắm trúng và chụm so với súng tiểu liên AK | - Mô hình đầu ngắm, khe ngắm: 2 bộ.  - Bia thu nhỏ:  Số 9: 1 cái  Số 10:1 cái  Số 16: 1 cái  - Bảng độ cao đường đạn.  - Bia trắng ngắm chụm, trúng: 2 cái  - Đồng tiền di động: 2 cái  - Bút chì: 2 cái  - Còi: 2 cái  - Súng và trang bị |

**TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** |
| Tiểu đội thành một bộ phận luyện tập từng nội dung | - Ngắm trúng và chụm  - Tháo lắp súng thông thường ban ngày | 30’  30’ | Tiểu đội trưởng chỉ định người tập, người phục vụ và hướng dẫn, điều hành khẩu đội luyện tập.  Từng chiến sĩ trong khẩu đội lần lượt thay nhau luyện tập tháo, lắp súng, at’ kiểm tra hướng dẫn. | - Bia trắng ngắm chụm, trúng: 2 cái  - Đồng tiền di động: 2 cái  - Bút chì: 2 cái  - Súng và trang bị  - Súng đại liên PKMS: 2 khẩu |

**Phần 3: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Nhằm đánh giá kết ôn luyện của người học và trình độ huấn luyện của người dạy làm cơ sở rút kinh nghiệm huấn luyện buổi sau đạt kết quả tốt hơn.

2. Yêu cầu:

- Đánh giá khách quan, trung thực, chính xác.

- Trả lời đúng nội dung kiểm tra.

**II. NỘI DUNG**

1. Biên chế, chức trách, nhiệm vụ của từng người trong khẩu đội.

2. Ngắm trúng, chụm.

3. Tháo lắp súng thông thường ban ngày.

**III. THỜI GIAN: 30 phút**

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Kiểm tra theo đội hình từng khẩu đội do khẩu đội trưởng chỉ huy.

**2. Phương pháp**

- Kiểm tra mỗi khẩu đội 1-2 đồng chí bằng phương pháp nêu câu hỏi và trả lời câu hỏi.

**V. THÀNH PHẦN:** Toàn tiểu đội đại liên

**VI. ĐỊA ĐIỂM:** Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VII. BẢO ĐẢM:**

- Như phần ý định huấn luyện.

**Buổi 3: TƯ THẾ ĐỘNG TÁC CHUẨN BỊ BẮN, BẮN VÀ THÔI BẮN, KHIÊNG, VÁC, XÁCH SÚNG DI CHUYỂN VÀ TIẾN VÀO TRẬN ĐỊA BẮN.**

**Phần 1: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Huấn luyện cho bộ đội nắm được tư thế động tác chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn, khiêng vác, xách súng di chuyển và tiến vào trận địa bắn làm cơ sở học các buổi học tiếp theo.

**2. Yêu cầu**

- Nắm chắc và thành thạo động tác chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn.

- Thành thạo khiêng, vác, xách súng và tiến vào trận địa bắn.

**II. NỘI DUNG**

1. Tư thế động tác chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn.

2. Khiêng, vác, xách súng di chuyển và tiến vào trận địa bắn.

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian toàn buổi: 2 giờ

- Thời gian lên lớp lý thuyết: 45 phút

- Thời gian luyện tập: 45 giờ

- Thời gian kiểm tra kết thúc buổi học: 30 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:** Lên lớp theo đội hình tiểu đội Đại liên. Ôn luyện và kiểm tra theo đội hình khẩu đội do khẩu đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

Sử dụng đội mẫu làm theo 3 bước: làm nhanh, làm chậm có phân tích, làm tổng hợp.

**V. ĐỊA ĐIỂM:**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Người dạy:**

- Giáo án huấn luyện súng đại liên bài 1

**2. Người học:**

- Bia số 9 = 1

- Bia số 10 = 1

- Bia số 16 = 1

- Súng và trang bị theo biên chế.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức**  **(1)** | **Nội dung**  **(2)** | **Thời gian**  **(3)** | **Phương pháp huấn luyện, yêu cầu chỉ tiêu**  **(4)** | **Vật chất**  **(5)** |
| Cán bộ đại đội hoặc trung đội trưởng huấn luyện cho tiểu đội giữ súng đại liên | **I. Tư thế động tác chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn**  **A. Động tác nằm bắn:**  \* Trường hợp vận dụng: đang vận động hoặc đứng thành 1 hàng ngang.  1. Động tác nằm chuẩn bị  - Khẩu đội trưởng: Ra lệnh “Nằm chuẩn bị bắn”, kiểm tra động tác nằm chuẩn bị của khẩu đội, quan sát mục tiêu để chỉ huy bắn, chuẩn bị bắn súng tiểu liên.  - Người bắn phụ: Chân phải bước lên đặt giá súng sang trái, bệ trên ngang bàn chân phải, chân trước của giá súng trùng với trục hướng bắn. Nâng hoặc hạ chân giá súng cho vừa với tư thế nằm bắn. Hai tay chống xuống đất ngang với bàn chân phải. Đưa chân phải về sau, nằm xuống bên phải giá súng, chân hơi chếch về bên phải phía sau so với hướng bắn. Nhận hộp băng đạn của người mang đạn đưa cho, mở nắp hộp băng, chuẩn bị đầu băng đạn để đưa cho người bắn chính, giúp người bắn chính lắp đạn, mắt luôn quan sát mục tiêu.  - Người bắn chính: Chân trái bước lên hơi chếch sang phải, lắp thân súng vào giá súng, đưa chân trái về sau, hai tay chống xuống đất ngang với bàn chân phải, dùng sức chống của hai tay và chân trái đưa chân phải về sau nằm xuống sau súng, thân người nằm chếch so với hướng bắn một góc khoảng 150, vai phải ngang với đế báng súng, mở nắp hộp khóa nòng dựng lên, nhận đầu băng đạn do người bắn phụ đưa cho, lắp đạn vào và lên đạn. Nếu chưa bắn phải đóng khóa an toàn, xong tay phải nắm tay cầm, tay trái nắm chỗ hõm của báng súng, mắt luôn quan sát mục tiêu chờ lệnh (lên đạn xong mở cần đỡ báng súng đặt trên vai phải).  - Người mang đạn: đặt một hộp băng đạn bên phải súng ngang cửa tiếp đạn, sau đó lợi dụng địa hình, địa vật chiếm lĩnh một bên và chếch về phía sau súng, chuẩn bị bắn súng tiểu liên hoặc súng trường, mắt luôn quan sát mục tiêu.  2. Động tác bắn  Gồm các động tác: Giương súng, ngắm, bóp cò.  a. Giương súng: Trước khi giương súng phải lấy thước ngắm.  Tay trái mở khóa an toàn rồi nắm phía trước báng súng, hộ khẩu tay ở chính giữa phái trước, 4 ngón con và ngón cái nắm chặt báng súng.  Tay phải mở cần đỡ báng súng rồi nắm tay cầm, hộ khẩu tay ở chính giữa phía sau tay cầm, ngón trở đặt ngoài vành cò, các ngón còn lại và ngón cái nắm chắc tay cầm, tỳ đế báng súng vào hõm vai phải, dùng sức hai tay giữ và ghì súng chắc vào vai.  Hai khuỷu tay mở rộng hơn vai và phải tỳ chắc xuống đất hoặc bệ tỳ. Quá trình bắn động tác giương súng phải đạt được 4 yêu cầu:  + Bằng: mặt súng không bị nghiêng, hai vai người bắn bằng tự nhiên vai phải không nhô về trước để đón, đỡ báng súng.  + Chắc: hai tay nắm chắc súng, hai khuỷu tay tỳ chắc lên vật tỳ. Hai tay giữ chắc súng vào vai. Súng và thân người liên kết thành một khối vững chắc.  + Đều: hai tay nắm súng với sức đều bằng nhau, ghì súng vào vai, tránh hiện tượng tay phải kéo súng, tay trái vít súng.  + Bền: Trong quá trình của loạt bắn sức giữ và ghì súng của hai tay không tăng lên và cũng không giảm đi.  b. Ngắm:  Khi lấy đường ngắm, má áp vào báng súng với sức vừa phải để đầu người bắn ít bị rung động. Tránh gối má vào báng súng làm mặt súng nghiêng, khi bắn liên thanh dễ làm báng súng tụt xuống. Mắt trái nheo tự nhiên, mắt phải ngắm qua khe ngắm, đầu ngắm đến mục tiêu sao cho chính giữa đỉnh đầu ngắm chia đôi khe ngắm và ngang với hai mép trên khe ngắm chiếu thẳng vào điểm định ngắm trên mục tiêu. Mặt súng phải bằng không bị nghiêng.  c. Bóp cò: Dùng phần cuối đốt thứ nhất của ngón trỏ tay phải để bóp cò. Mặt trong ngón trỏ không áp sát vào tay cầm. Bóp cò đều thẳng hướng về sau theo hướng trục nòng súng cho tới khi đạn nổ.  Khi đang bóp cò nếu đường ngắm sai lệch thì ngừng bóp cò, ngón trỏ giữ nguyên vị trí và áp lực trên tay cò, chỉnh lại đường ngắm rồi lại tiếp tục bóp cò. Không bóp cò vội vàng cướp thời cơ làm súng đột nhiên bị rung động mạnh bắn sẽ không đạt kết quả tốt.  Khi bắn điểm loạt ngắn (3-7 viên) động tác bóp cò đều và bóp cò hết cỡ hơi dừng lại một chút rồi thả ra. Khi bắn điểm loạt dài (8-20 viên) thì bóp cò hết cỡ, dừng lại 1-2 giây rồi thả ra. Khi thả ngón tay bóp cò không ra khỏi cò súng, tránh thả cò quá nhanh, nháy cò.  Trong quá trình bóp cò đồng thời phải điều chỉnh đường ngắm đúng, muốn như vậy phải ngừng thở để người bớt rung động. Theo quy luật hô hấp của người là: hít vào-thở ra - ngừng thở, phải biết ngừng thở trong khoảng trống của hô hấp để ngừng thở được tự nhiên.  3. Thôi bắn.  Trong chiến đấu thôi bắn theo lệnh người chỉ huy hoặc người bắn tự thôi bắn khi mục tiêu thay đổi, khi cần vận động hoặc sau khi hoàn thành nhiệm vụ bắn. Thôi bắn gần, thôi bắn tạm thời (ngừng bắn) và thôi bắn hoàn toàn.  a. Thôi bắn tạm thời (ngừng bắn)  Đang bắn khi có lệnh ngừng bắn, người bắn làm thứ tự các động tác sau: Ngón trỏ tay phải thả cò súng ra, tay trái đóng khóa an toàn rồi hai tay giữ súng như khi chuẩn bị bắn, chờ lệnh, nếu súng hết đạn phải tháo hộp băng đạn ở súng ra, bỏ băng đạn vào hộp băng và lấy hộp băng có đạn lắp vào súng, lắp đạn, lên đạn như khi chuẩn bị bắn.  b. Thôi bắn hoàn toàn.  Đang bắn khi có lệnh “Thôi bắn” người bắn làm thứ tự các động tác sau: Ngón trỏ tay phải thả cò súng ra, tay trái đóng khóa an toàn xong nắm tay cầm. Tay phải gập cần đỡ báng súng, mở nắp bộ phận tiếp đạn, tháo băng đạn bỏ vào hộp băng đạn hoặc đưa băng đạn cho người bắn phụ. Tay trái mở khóa an toàn, tay phải kéo tay kéo bệ khóa nòng về phía sau lấy viên đạn còn lại trong súng ra, xong tay phải giữ tay kéo bệ khóa nòng, tay trái bóp cò, tay phải từ từ thả cho bệ khóa nòng và khóa nòng tiến về trước. Đóng nắp hộp tiếp đạn, hạ cữ thước ngắm về chữ … Tay trái đóng khóa an toàn.  Hai tay chống xuống đất ngang ngực, nâng người dậy, chân phải bước lên thẳng phía sau báng súng, chân trái bước lên, bàn chân ngang với tay cầm súng, tay phải nắm tay xách nhấc súng lên tiếp tục tiến hoặc kéo chân phải lên thành tư thế đứng nghiêm.  **B. Động tác ngồi bắn**  \* Trường hợp vận dụng: trong chiến đấu khi điều kiện địch, địa hình, không cho phép khẩu đội vận dụng tư thế nằm, quỳ, đứng bắn, hoặc theo khẩu lệnh của người chỉ huy, khẩu đội phải thực hiện động tác ngồi.  1. Động tác ngồi chuẩn bị bắn:  - Khẩu lệnh : “mục tiêu…ngồi bắn”  - Động tác:  + Người bắn phụ: Động tác thực hiện thủ tục như ở tư thế nằm, điểm khác là: Khi đặt súng xuống đất, mở các khóa hãm chân súng, điều chỉnh cho giá súng phù hợp với tư thế ngồi, sau đó căn cứ vào địa hình có thể ngồi ở bên phải súng.  + Người bắn chính: Chân trái bước lên 1 bước dài, bàn chân chếch sang phải, tay trái nắm tay xách, tay phải nắm đế báng súng, kết hợp 2 tay nhấc súng ra khỏi vai về phía trước (nòng súng quay về trước). Tay phải xách súng bên hông phải, tay trái mở díp giữ chân súng (chân súng ở phía sau hoặc có thể quay về trước) rồi nắm cổ báng súng, hai tay kết hợp lắp hai tai của thân súng vào ngoàm ở giá súng, tay phải ấn đế báng súng xuống để thân súng liên kết với giá súng. Hai tay gập chân súng về sau, lắp vào díp giữ chân súng ở giá súng.  Chân trái bước sang bên trái của chân súng, chân phải bước ngang bàn chân phải của súng. Người ngồi xuống sau súng, hai chân duỗi thẳng hoặc co tự nhiên (Chân trái của giá súng nằm giữa hai chân)  + Người mang đạn: Động tác như tư thế nằm bắn.  - Chuẩn bị súng đạn: Thứ tự động tác như tư thế nằm bắn, chỉ khác là được thực hiện ở tư thế ngồi.  2. Động tác bắn  a. Người bắn chính:  - Giương súng: Trước khi giương súng phải lấy thước ngắm. Động tác lấy thước ngắm như ở tư thế nằm bắn chỉ khác là được thực hiện ở tư thế ngồi. Mở cần đỡ vai sau đó hai tay nắm súng như ở tư thế nằm, Hai cánh tay khép tự nhiên hai tay kết hợp ghìm chắc súng vào vai để người và súng liên kết thành một khối vững chắc (Có thể tỳ hai khuỷu tay lên hai đầu gối).  - Động tác ngắm và bóp cò: Như khi ở tư thế nằm chỉ khác thực hiện ở tư thế ngồi.  b. Người bắn phụ:  Sẵn sàng thay thế người bắn chính, quan sát kết quả bắn, nhận lệnh của khẩu đội trưởng báo cáo cho người bắn chính và chuẩn bị mọi thứ cho việc bắn như nòng dự bị, dầu, giẻ, phụ tùng.  c. Người mang đạn:  Thực hàng động tác nằm hoặc quỳ bắn của súng tiểu liên AK và sẵn sàng tiếp đạn khi cần thiết.  3. Động tác thôi bắn  a. Thôi bắn tạm thời (ngừng bắn)  - Khẩu lệnh “Ngừng bắn”  - Động tác ngón trỏ tay phải thả tay cò ra, tay trái đóng khóa an toàn, các động tác tiếp theo như thôi bắn tạm thời ở tư thế nằm, chỉ khác được thực hiện ở tư thế ngồi.  b. Thôi bắn hoàn toàn  - Khẩu lệnh “Thôi bắn, tháo đạn, khám súng, đứng dậy”.  - Động tác tháo đạn: cơ bản như ở tư thế nằm chỉ khác là được thực hiện ở tư thế ngồi.  - Động tác đứng dậy:  + Người bắn chính: Chân trái co về phía sau bàn chân súng, tay trái nắm báng súng, tay phải chống xuống đất phía sau bên phải, kết hợp hai chân và tay phải nâng người đứng dậy, chân phải lùi về sau, mũi bàn chân chếch sang phải.  Hai tay tháo hai chân súng khỏi nhíp giữ (nếu gập chân súng vào díp) tay trái ấn nhẹ then hãm chân súng, tay phải cầm đế báng súng nhấc lên. Tay trái về nắm tay xách. Kết hợp hai tay nhấc súng ra khỏi giá súng, tay phải khép và đóng nhíp giữ chân súng rồi nắm đế báng súng hai tay đưa súng lên vai phải, mặt súng quay lên trên. Kéo chân trái về tư thế đứng nghiêm.  + Người bắn phụ: Người bắn phụ nếu ở tư thế nằm thì đứng dậy như khi nằm bắn, nếu ở tư thế ngồi thì co hai chân về và đứng dậy, thực hiện các động tác tiếp theo như khi nằm bắn.  + Người mang đạn: động tác như khi nằm bắn.  **C. Động tác quỳ bắn**  \* Trường hợp vận dụng: Trong chiến đấu khi điều kiện địch, địa hình không cho phép khẩu đội vận dụng tư thế nằm, ngồi, đứng bắn. Hoặc theo lệnh của người chỉ huy, khẩu đội phải thực hiện động tác quỳ bắn.  1. Động tác quỳ chuẩn bị bắn: không tỳ  - Người bắn phụ: Chân phải bước lên một bước (mũi bàn chân chếch sang trái) đặt hộp đạn xuống trước mũi bàn chân phải, đặt giá súng sang trái, bệ trên ngang bàn chân phải, chân trước của giá súng trùng với trục của hướng bắn  Quỳ gối trái xuống đất (bên phải súng) điều chỉnh chân súng cho phù hợp với tư thế quỳ bắn, kết hợp hai tay tháo vòng ôm trụ tầm ra khỏi trụ hướng. Dựng đứng trụ tầm lên lật ngoàm giữ súng về sau, khóa tay hãm trụ tầm lại (nếu trường hợp cần bắn gấp thì không cần phải khóa)  - Người bắn chính: Chân trái bước lên một bước, mũi bàn chân chếch sang phải và cách bàn chân phải khoảng 40 cm, hai tay nhấc súng ra khỏi vai và lắp súng vào giá súng.  Tay phải nắm báng súng, quỳ gối phải xuống đất theo hướng mũi bàn chân phải, ống chân trái thẳng đứng, cánh tay trái tỳ lên đùi hoặc gối trái.  - Người mang đạn: Lợi dụng địa hình địa vật làm động tác nằm hoặc quỳ bắn của súng tiểu liên AK  Chuẩn bị súng đạn: cơ bản giống như khi ngồi bắn.  Người bắn chính và người bắn phụ kết hợp với nhau làm động tác lắp đạn như ở tư thế nằm bắn chỉ khác là thực hiện ở tư thế quỳ.  2. Động tác bắn  a. Người bắn chính:  - Giương súng: Trước khi giương súng phải lấy thước ngắm, động tác cơ bản như ở tư thế nằm chỉ khác làm ở tư thế quỳ.  - Động tác ngắm và bóp cò giống như khi nằm bắn chỉ khác thực hiện ở tư thế quỳ.  3. Động tác thôi bắn  a. Thôi bắn tạm thời (ngừng bắn)  - Khẩu lệnh “ngừng bắn”  - Động tác ngón trỏ tay phải thả cò súng ra, tay trái đóng khóa an toàn rồi hai tay giữ súng như khi chuẩn bị bắn. Nếu hết đạn hoặc cần bổ sung đạn thì tháo hộp tiếp đạn trong súng ra rồi lấy hộp tiếp đạn (có đạn) lắp vào súng, lắp đạn, lên đạn như khi chuẩn bị bắn.  - Động tác đứng dậy:  + Người bắn chính: tay phải rời tay cầm về nắm đế báng súng, hai chân nâng người đứng dậy, tay trái nắm tay xách, kết hợp 2 tay tháo thân súng ra khỏi ngoàm giữ thân súng ở giá súng, tay phải gập chân súng về sau về nắm đế báng súng, hai tay nâng súng đặt lên vai phải, mặt súng quay lên trên, nòng súng hướng về sau, chân trái kéo về thành tư thế đứng nghiêm.  + Người bắn phụ: Dùng ngón cái tay phải ấn then hãm giữ bệ trên đồng thời tay trái gập bệ trên về sau, tay trái ấn then hãm thân súng, gập trụ tầm xuống dưới, xoay ngoàm giữ thân súng ở tư thế bắn máy bay về sát trụ tầm, mở tay hãm tầm và lồng vòng ôm liên kết trụ tầm với trụ hướng, khóa tay hãm tầm lại.  Tay trái nắm chân giá súng bên phải nâng lên, tay phải luồn qua phía dưới chân súng, nắm chân súng bên trái, đồng thời hai chân đẩy người đứng dậy, hai tay nhấc giá súng lên đặt hai chân súng lên hai vai (chân trước của giá súng quay về sau) tay phải xách hòm đạn, kéo chân phải thành tư thế đứng nghiêm.  + Người mang đạn: động tác như nằm bắn.  \* Động tác quỳ bắn có tỳ.  Quỳ bắn trong công sự, động tác cơ bản như quỳ bắn ngoài công sự nhưng cần chú ý:  - Động tác chuẩn bị bắn:  + Người bắn phụ: Giá súng trên thành công sự, điều chỉnh giá súng như khi bắn ở tư thế quỳ, chuẩn bị giúp người bắn chính lắp đạn vào súng.  + Người bắn chính: Đứng trong công sự lắp thân súng vào giá súng, sau đó quỳ hai đầu gối xuống đất, ngực tựa vào thành công sự. Làm động tác lắp đạn như ở tư thế nằm bắn.  - Động tác bắn:  Khi giương súng hai tay nắm súng và chống hai khuỷu tay xuống thành công sự như khi nằm bắn.  Động tác ngắm và bóp cò cơ bản giống như khi nằm bắn.  - Thôi bắn: Động tác giống như khi quỳ bắn ngoài công sự.  **D. Động tác đứng bắn trong công sự.**  \* Trường hợp vận dụng: thường vận dụng khi công sự có độ sâu thích hợp.  \* Khẩu lệnh “mục tiêu….đứng bắn”  1. Động tác  a. Động tác chuẩn bị bắn:  - Chuẩn bị tư thế:  + Người bắn phụ: Giá súng lên bờ công sự ở thế thấp nhất (như ở tư thế nằm) chuẩn bị cùng người bắn chính lắp đạn vào súng.  + Người bắn chính: đứng trong công sự lắp súng vào giá súng (như ở tư thế nằm).  - Chuẩn bị súng đạn:  Như ở tư thế nằm chỉ khác làm động tác ở tư thế đứng trong công sự.  b. Động tác bắn.  - Người bắn chính: Động tác giương súng, ngắm, bóp cò thực hiện cơ bản như nằm bắn chỉ khác khi giương súng hai chân mở rộng bằng vai, ngực có thể tựa vào thành công sự, hai tay nắm súng, hai khuỷu tay chống lên mặt công sự như khi nằm bắn.  - Người bắn phụ: Thực hiện động tác như khi nằm bắn.  - Người mang đạn: làm động tác nằm bắn của súng tiểu liên AK và sẵn sàng tiếp đạn khi cần thiết.  c. Động tác thôi bắn:  Cơ bản như khi nằm bắn, chỉ khác là làm động tác ở tự thế đứng  **II. Khiêng, vác, xách súng di chuyển và tiến vào trận địa bắn.**  Di chuyển đại liên tiến vào trận địa bắn có thể dùng động tác: vác súng, xách súng, khiêng súng hoặc cầm súng lê tiến. Khẩu đội trưởng và những người bắn đại liên phải căn cứ vào tình hình địa hình, tình hình địch, nhiệm vụ cụ thể được giao và cự ly di chuyển xa hay gần để vận dụng cho phù hợp.  Khi di chuyển và tiến vào trận địa bắn phải ngụy trang kín đáo triệt để lợi dụng địa hình địa vật, quá trình vận động phải luôn luôn quan sát địch phát hiện và kịp xử lý kịp thời các tình huống.  Trước khi di chuyển nếu cần phải tháo súng: Khẩu đội trưởng phải ra lệnh “Đại liên, tháo súng” chờ tháo súng xong mới ra lệnh di chuyển, nói rõ trận địa bắn, tư thế động tác vận động và thời cơ tiến.  1. Động tác vác súng để di chuyển  - Người bắn chính: Tháo thân súng ra khỏi giá súng và vác thân súng tiến.  - Người bắn phụ: Khoác hai chân giá súng lên vai, tay nắm chân giá súng, một tay xách hộp băng đạn tiến.  2. Động tác xách súng để di chuyển:  - Người bắn chính: Tháo thân súng ra khỏi gia súng, một tay nắm tay xách, xách súng tiến.  - Người bắn phụ: Một tay nắm thân bệ trên, xách giá súng, một tay xách hộp băng đạn tiến.  3. Động tác khiêng súng để di chuyển:  - Người bắn chính: Khóa chặt tay hãm tầm, tay hãm hướng, hai tay nắm hai chân giá súng sau.  - Người bắn phụ: Tay trái nắm chân giá súng trước, tay phải xách hộp băng đạn.  Hai người phối hợp khiêng súng tiến.  4. Động tác cầm súng lê để di chuyển:  - Người bắn chính: Tháo thân súng ra khỏi giá súng, tay phải nắm vào khoang giữa thân súng, mặt súng quay vào người, hộp khóa nòng và báng súng đặt trên chân trái để lê.  - Người bắn phụ: Tay phải nắm chân giá súng trước để lê, kéo giá súng tiến (hộp băng đạn vẫn treo vào giá súng) | 30’ | Nêu trường hợp vận dụng các tư thế, động tác, khẩu lệnh “giá súng”, chuẩn bị bắn, bắn, thôi bắn. Dùng 1 khẩu đội đã được bồi dưỡng trước để làm mẫu nằm chuẩn bị bắn, động tác bắn, thôi bắn theo khẩu lệnh của at’. Giới thiệu qua 3 bước: làm nhanh, làm chậm, làm tổng hợp, các tư thế còn lại chỉ nói những điểm khác.  Chú ý: động tác giữ súng, ghì súng bảo đảm súng bằng, chắc, đều, bền. | Bia số 9:1 cái  Bia số 10: 1 cái  Bia số 16: 1 cái |

**TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** |
| Tiểu đội thành một bộ phận luyện tập từng nội dung | - Khiêng, vác, xách súng di chuyển vào trận địa bắn.  Tư thế động tác nằm, quỳ, ngồi, đứng chuẩn bị bắn, động tác bắn, thôi bắn.  - Ngắm trúng và chụm | 25’  20’ | Bố trí trước 1-2 mục tiêu để người học xác định hướng bắn. Từng khẩu đội nghiên cứu động tác 5 phút sau đó tập theo khẩu lệnh của tiểu đội trưởng.  Khẩu đội trưởng chỉ định người tập, người phục vụ, hướng dẫn, điều hành khẩu đội luyện tập.  ***Yêu cầu:***  - Hiệp đồng chặt chẽ giữa các số trong khẩu đội.  - Chiến sĩ trong khẩu đội lấy đường ngắm chụm trong vòng tròn đường kính nhỏ hơn hoặc bằng 5mm. | - Súng và trang bị theo biên chế. |

**Phần 3: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Nhằm đánh giá kết ôn luyện của người học và trình độ huấn luyện của người dạy làm cơ sở rút kinh nghiệm huấn luyện buổi sau đạt kết quả tốt hơn.

2. Yêu cầu:

- Đánh giá khách quan, trung thực, chính xác.

- Trả lời đúng nội dung kiểm tra.

**II. NỘI DUNG**

1. Tư thế động tác nằm, ngồi, quỳ, đứng chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn.

2. Khiêng, vác, xách súng di chuyển và tiến vào trận địa bắn.

**III. THỜI GIAN: 30 phút**

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Kiểm tra theo đội hình từng khẩu đội do khẩu đội trưởng chỉ huy.

**2. Phương pháp**

- Kiểm tra mỗi khẩu đội 1-2 đồng chí bằng phương pháp nêu câu hỏi và trả lời câu hỏi.

**V. THÀNH PHẦN:** Toàn tiểu đội đại liên

**VI. ĐỊA ĐIỂM:** Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VII. BẢO ĐẢM:**

- Như phần ý định huấn luyện.

**Buổi 4: ĐẶC ĐIỂM, YÊU CẦU BẮN MỤC TIÊU CỐ ĐỊNH, CHỌN VỊ TRÍ BẮN, CHỌN THƯỚC NGẮM, ĐIỂM NGẮM, CHỌN CÁCH BẮN: BẮN ĐIỂM, BẮN ĐIỂM DI CHUYỂN, HẠ VÀ CHẤP HÀNH KHẨU LỆNH BẮN**

**Phần 1: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Huấn luyện cho chiến sĩ trong tiểu đội nắm được đặc điểm yêu cầu bắn mục tiêu cố định. Biết chọn vị trí bắn, chọn thước ngắm, điểm ngắm và cách bắn làm cơ sở học tập và bắn đạn thật sau này.

**2. Yêu cầu**

- Nắm chắc đặc điểm yêu cầu bắn mục tiêu cố định.

- Biết và thành thạo cách chọn vị trí bắn, thước ngắm, điểm ngắm và cách bắn.

- Chấp hành nghiêm khẩu lệnh của khẩu đội trưởng.

**II. NỘI DUNG**

1. Đặc điểm yêu cầu bắn mục tiêu cố định.

2. Chọn vị trí bắn, chọn thước ngắm, điểm ngắm, chọn cách bắn: bắn điểm, bắn điểm di chuyển.

3. Hạ và chấp hành khẩu lệnh bắn.

**III. THỜI GIAN**

- Tổng thời gian toàn buổi: 2 giờ

- Thời gian lên lớp lý thuyết: 30 phút

- Thời gian luyện tập: 1 giờ

- Thời gian kiểm tra kết thúc buổi học: 30 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:** Lên lớp theo đội hình tiểu đội Đại liên. Ôn luyện và kiểm tra theo đội hình khẩu đội do khẩu đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

- Người dạy: Giảng giải phân tích, kết hợp sử dụng đội mẫu làm mẫu động tác.

- Người học: Nghe, quan sát, nắm chắc nội dung.

**V. ĐỊA ĐIỂM:**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Người dạy:**

- Giáo án huấn luyện súng đại liên bài 1

- Mô hình đầu ngắm, khe ngắm, bảng độ cao đường đạn.

**2. Người học:**

- Vũ khí trang bị theo biên chế, bia số 9, 10, 16 mỗi loại 1 chiếc.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Cán bộ đại đội hoặc trung đội trưởng huấn luyện cho tiểu đội giữ súng đại liên | **I. Đặc điểm yêu cầu bắn mục tiêu cố định.**  1. Đặc điểm  - Tính chất hình dáng mục tiêu cố định ít thay đổi.  - Thời gian bắn không bị hạn chế, có điều kiện chuẩn bị bắn.  2. Yêu cầu:  - Ngắm bắn chính xác để tiêu diệt mục tiêu ngay từ phát đạn đầu.  **II. Chọn vị trí bắn, chọn thước ngắm, chọn điểm ngắm, chọn cách bắn: Bắn điểm, bắn điểm di chuyển**  1. Chọn vị trí bắn  - Vị trí bắn thường do khẩu đội trưởng chọn hoặc do cấp trên chỉ định cũng có trường hợp do người bắn tự chọn.  - Để phát huy hỏa lực, tránh bị địch sát thương phải triệt để lợi dụng địa hình, địa vật (hào, rãnh, sau tường, cửa sổ,…) không chọn những nơi có địa hình, địa vật nổi bật.  - Ví trí bắn phải bảo đảm:  + Chấp hành đầy đủ nhiệm vụ bắn.  + Có phạm vi bắn rộng rãi, không bị địa hình và các đơn vị bạn hạn chế.  + Có thể sát thương địch bằng hỏa lực bắn vào sườn, lướt sườn đột nhiên bất ngờ.  + Súng, người được che chở, ngụy trang kín đáo, không bị địch, mặt đất trên không quan sát thấy.  + Tiện bổ sung đạn được.  + Có thể di chuyển nhanh chóng đến vị trí bắn dự bị và vị trí bắn mới.  - Ngoài vị trí bắn chính ra cần chọn và chuẩn bị đủ vị trí bắn dự bị theo yêu cầu nhiệm vụ chiến đấu, chọn sẵn sàng đường di chuyển và đường phải được ngụy trang kín đáo.  2. Chọn thước ngắm, điểm ngắm:  Chọn thước ngắm, điểm ngắm phải bảo đảm sao cho khi bắn đường đạn trung bình trúng giữa hoặc gần giữa mục tiêu. Muốn vậy phải căn cứ vào:  - Cự ly bắn  - Tính chất mục tiêu (to, nhỏ, cố định hay ẩn hiện).  - Chiều cao đường đạn trung bình trên đường ngắm ở từng cự ly bắn.  - Tốc độ và hướng gió, nhiệt độ và áp suất không khí.  - Góc tà.  Thông thường thước ngắm được chọn tương ứng với cự ly bắn rồi chọn điểm ngắm vào chính giữa mục tiêu.  Trường hợp chọn điểm ngắm thấp hơn điểm định bắn trúng phải chọn thước ngắm lớn hơn cự ly bắn sao cho khi bắn độ cao đường đạn trung bình trên đường ngắm, ở cự ly đó bằng hoặc gần bằng chiều cao từ điểm ngắm đến điểm định bắn trúng.  Để dễ ngắm đông thời bảo đảm đạn vẫn trúng mục tiêu, khi bắn vào các mục tiêu thấp thường ngắm vào chính giữa mép dưới mục tiêu, bắn vào các mục tiêu cao, to, thường ngắm vào chính giữa mục tiêu.  Khi bắn ở cự ly trên 500m phải tính đến ảnh hưởng của nhiệt độ không khí và ảnh hưởng của gió.  3. Chọn cách bắn:  - Đối với mục tiêu nhỏ lẻ: dùng cách bắn một điểm, khi bắn vào một số mục tiêu cố định ở gần nhau dùng cách bắn điểm di chuyển.  + Khi bắn mục tiêu ẩn hiện và vận động nhanh cũng như khi cần dùng cách bắn để xác định thêm thước ngắm và thước ngắm ngang thì phải bắn điểm.  + Khi bắn lui xung phong và phản xung phong của địch cũng như quân địch tập trung thường dùng cách bắn liên tục.  - Đối với mục tiêu có chiều ngang rộng, trông không được rõ hoặc được ngụy trang dùng cách bắn quét ngang.  - Đối với mục tiêu có chiều ngang hẹp và có chiều sâu: Dùng cách bắn quét dọc.  - Đối với mục tiêu có chiều ngang rộng và có chiều sâu bố trí trên một diện tích nhất định dùng cách bắn quét ngang và quét dọc cùng một lúc.  Khẩu đội trưởng căn cứ vào tính chất mục tiêu, nhiệm vụ bắn, số đạn hiện có để chọn cách bắn, dùng lệnh hô để chỉ rõ cho người bắn biết cách và số đạn cần dùng để sát thương mục tiêu  **III. Hạ và chấp hành khẩu lệnh bắn**  - Khẩu đội trưởng phải ra lệnh cụ thể, rõ, ngắn gọn.  - Muốn bắn, đặt súng đại liên vào trận địa bắn trong quá trình hoạt động khẩu đội trưởng pjair nói hoặc dùng tay chỉ vào vị trí sẽ đặt súng và hô khẩu lệnh “giá súng”.  - Muốn bắn vào mục tiêu nào phải hô rõ các nội dung sau: Mục tiêu (vật chuẩn), loại đạn, thước ngắm, thước ngắm ngang và điểm ngắm, cách bắn và số đạn cần dùng.  Ví dụ: Muốn bắn vào một điểm phải hô: Mục tiêu ĐKZ địch , bên trái vật chuẩn 1 ngón tay, đạn nặng, thước ngắm 5, thước ngắm ngang sang phải 2, 30 phát, bắn điểm- bắn.  - Những người bắn súng phải làm theo lệnh của người chỉ huy và hoàn thành mọi động tác nhanh chóng, chính xác, luôn quan sát mục tiêu. | **5’**  **20’**  **5’** | Căn cứ vào địa hình, địa vật cụ thể giảng giải, phân tích cách chọn vị trí bắn, lấy một khẩu đội đã được bồi dưỡng trước để làm mẫu cách chọn vị trí bắn. Dùng bảng độ cao đường đạn trung bình trên đường ngắm, mô hình đầu ngắm, khe ngắm, súng, bia, để hướng dẫn cách chọn thước ngắm, điểm ngắm.  Nêu khẩu lệnh bắn, động tác của từng chiến sỹ chấp hành khẩu lệnh bắn | Mô hình đầu ngắm, khe ngắm: 1 bộ.  - Bia số 9: 1 cái, sô 10: 1 cái,  số 16: 1 cái  - Kính kiểm tra: 3 cái  - Còi: 3 cái  - Súng và trang bị cá nhân. |

**TỔ CHỨC LUYỆN TẬP**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **(1)** | **(2)** | **(3)** | **(4)** | **(5)** |
| Tiểu đội thành một bộ phận luyện tập từng nội dung | Tại chỗ bắn mục tiêu cố định bia có đánh dấu điểm ngắm  - Nằm bắn mục tiêu cố định  - Quỳ, ngồi bắn mục tiêu cố định.  - Đứng trong công sự bắn mục tiêu cố định | 20’  20’  20’ | Bố trí các mục tiêu bia số: 9, 10, 16 cự ly từ 150-250m.  Từng khẩu đội luyện tập theo hướng dẫn của khẩu đội trưởng. Trung đội trưởng theo dõi, sửa sai đối với người chỉ huy và khẩu đội.  Yêu cầu: Hiệp đông chặt chẽ giữa các số trong khẩu đội, tư thế bắn vững chắc, lấy đường ngắm đúng. | - Bia số 9, số 10, số 16 mỗi loại 1 chiếc. |

**Phần 3: KIỂM TRA KẾT THÚC HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Nhằm đánh giá kết ôn luyện của người học và trình độ huấn luyện của người dạy làm cơ sở rút kinh nghiệm huấn luyện buổi sau đạt kết quả tốt hơn.

2. Yêu cầu:

- Đánh giá khách quan, trung thực, chính xác.

- Trả lời đúng nội dung kiểm tra.

**II. NỘI DUNG**

Động tác nằm, ngồi, quỳ, đứng bắn.

**III. THỜI GIAN: 30 phút**

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Kiểm tra theo đội hình từng khẩu đội do khẩu đội trưởng chỉ huy.

**2. Phương pháp**

- Kiểm tra mỗi khẩu đội 1-2 đồng chí bằng phương pháp nêu câu hỏi và trả lời câu hỏi.

**V. THÀNH PHẦN:** Toàn tiểu đội đại liên

**VI. ĐỊA ĐIỂM:** Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VII. BẢO ĐẢM:**

- Như phần ý định huấn luyện.

**Buổi học 5 đến 7**

**LUYỆN TẬP**

**Phần 1: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Luyện tập nâng cao trình độ sử dụng súng và hiệp đồng trong khẩu đội.

**2. Yêu cầu**

- Chấp hành nghiêm khẩu lệnh của khẩu đội trưởng.

- Kết hợp học mới ôn cũ.

**II. NỘI DUNG**

Luyện tập: Quan sát phát hiện mục tiêu ước lượng cự ly bằng mắt, chỉ thị mục tiêu báo cáo. Khiêng, vác, xách súng di chuyển và tiến vào trận địa bắn. Tư thế động tác nằm, quỳ, ngồi, đứng chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn. Ngắm trúng và chụm.

**III. THỜI GIAN**

- Thời gian mỗi buổi: 2 giờ

- Thời gian luyện tập: 1 giờ 30 phút

- Thời gian kiểm tra kết thúc buổi học: 30 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:** Lên lớp theo đội hình tiểu đội Đại liên. Ôn luyện và kiểm tra theo đội hình khẩu đội do khẩu đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

Tập theo khẩu lệnh của khẩu đội trưởng

**V. ĐỊA ĐIỂM:**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Người dạy:**

- Giáo án huấn luyện súng đại liên bài 1

- Cờ, còi, vật chất khác

**2. Người học:**

- Hộp KTCĐBB: 1 hộp

- Bia số 6: 2 cái

- Bia số 7b: 1 cái

- Bia số 9: 1 cái

- Bia số 10: 1 cái

- Bia số 16: 1 cái

- Vũ khi trang bị theo biên chế.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung huấn luyện** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Tiểu đội thành một bộ phận luyện tập từng nội dung | - Quan sát phát hiện mục tiêu ước lượng cự ly bằng mắt, chỉ thị mục tiêu, báo cáo  - Khiêng, vác, xách súng di chuyển và tiến vào trận địa. Tư thế động tác nằm, quỳ, ngồi, đứng chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn.  - Ngắm chụm (buổi học 6 và 7 chuyển tập ngắm trúng và chụm). | Mỗi buổi 2 giờ  30’  30’  30’ | - Bố trí tước 5-6 mục tiêu cự ly 200-400m. Tiểu đội trưởng nêu thứ tự, phương pháp quan sát, chỉ thị mục tiêu, khẩu lệnh, báo cáo  - Phân công vị trí, hướng dẫn, điều hành tiểu đội luyện tập (tiểu đội có thể tập trung với một trung đội học súng khác để giảm bớt người phục vụ và vật chất huấn luyện)  - Từng khẩu đội luyện tập theo khẩu lệnh của tiểu đội trưởng, trung đội trưởng có thể ra tình huống chiến thuật để khẩu đội vận dụng. | - Bia số 6: 2 cái  - Sô 10: 1 cái  - Số 7b: 1 cái  - Số 9: 1 cái  - Số 16: 1 cái  - Bia ngắm trúng, chụm: 2 cái  - Đồng tiền di đông: 2 cái  - Bút chì: 2 cái  - Súng và trang bị cá nhân. |

**Phần 3: KIỂM TRA KẾT THÚC BUỔI HỌC**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Nhằm đánh giá kết ôn luyện của người học và trình độ huấn luyện của người dạy làm cơ sở rút kinh nghiệm huấn luyện buổi sau đạt kết quả tốt hơn.

2. Yêu cầu:

- Đánh giá khách quan, trung thực, chính xác.

- Trả lời đúng nội dung kiểm tra.

**II. NỘI DUNG**

1. Tư thế động tác nằm, ngồi, quỳ, đứng chuẩn bị bắn, bắn và thôi bắn.

2. Khiêng, vác, xách súng di chuyển và tiến vào trận địa bắn.

**III. THỜI GIAN: 30 phút**

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Kiểm tra theo đội hình từng khẩu đội do khẩu đội trưởng chỉ huy.

**2. Phương pháp**

- Kiểm tra mỗi khẩu đội 1-2 đồng chí bằng phương pháp nêu câu hỏi và trả lời câu hỏi.

**V. THÀNH PHẦN:** Toàn tiểu đội đại liên

**VI. ĐỊA ĐIỂM:** Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VII. BẢO ĐẢM:**

- Như phần ý định huấn luyện.

**Buổi 8 đến 10**

**TẬP PHÂN ĐOẠN**

**Phần 1: Ý ĐỊNH HUẤN LUYỆN**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm tổ chức luyện tập thành thục các nội dung làm cơ sở cho các buổi học tiếp theo và bắn đạn thật sau này.

**2. Yêu cầu**

- Luyện tập tích cực, thành thạo các nội dung.

- Kết hợp học mới ôn cũ.

**II. NỘI DUNG**

Tại chỗ bắn mục tiêu cố định.

**III. THỜI GIAN**

- Thời gian mỗi buổi: 2 giờ

- Thời gian luyện tập: 1 giờ 30 phút

- Thời gian kiểm tra kết thúc buổi học: 30 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:** Lên lớp theo đội hình tiểu đội Đại liên. Ôn luyện và kiểm tra theo đội hình khẩu đội do khẩu đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

Tập theo khẩu lệnh của khẩu đội trưởng

**V. ĐỊA ĐIỂM:**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Người dạy:**

- Giáo án huấn luyện súng đại liên bài 1

- Kính kiểm tra: 2 cái

**2. Người học:**

- Bia số 9: 2 cái

- Bia số 10: 2 cái

- Bia số 16: 2 cái

- Vũ khi trang bị theo biên chế.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Tiểu đội thành một bộ phận luyện tập từng nội dung | *Tập phân đoạn*  Tại chỗ bắn mục tiêu cố định (buổi 8,9 bia có đánh dấu điểm ngắm; buổi 10 bia không đánh dấu điểm ngắm)  - Nằm bắn mục tiêu cố định  - Quỳ, ngồi bắn mục tiêu cố định  - Đứng trong công sự bắn mục tiêu cố định. | Mỗi buổi 2 giờ  30’  30’  30’ | - Bố trí mục tiêu như buổi 7. Tiểu đội trưởng, trung đội trưởng uốn nắn, sửa chữa những động tác sai cho từng chiến sĩ trong khẩu đội nhất là đối với người bắn chính về tư thế bắn, đường ngắm, phương pháp bắn. Chú trọng rèn luyện động tác giữ súng, ghì súng để bắn trúng viên đạn tiếp theo của loạt bắn  - Ghi kết quả học tập của từng người qua các buổi tập để có biện pháp giúp đỡ những người yêu kém.  - Thay đổi vị trí bố trí mục tiêu qua từng buổi tập, trong khi tập bắn có kết hợp tập quan sát phát hiện mục tiêu. | Như buổi 7 |

**Phần 3: KIỂM TRA KẾT THÚC BUỔI HỌC**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Nhằm đánh giá kết ôn luyện của người học và trình độ huấn luyện của người dạy làm cơ sở rút kinh nghiệm huấn luyện buổi sau đạt kết quả tốt hơn.

2. Yêu cầu:

- Đánh giá khách quan, trung thực, chính xác.

- Trả lời đúng nội dung kiểm tra.

**II. NỘI DUNG**

Động tác nằm, ngồi, quỳ, đứng bắn mục tiêu cố định.

**III. THỜI GIAN: 30 phút**

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Kiểm tra theo đội hình từng khẩu đội do khẩu đội trưởng chỉ huy.

**2. Phương pháp**

- Kiểm tra mỗi khẩu đội 1-2 đồng chí bằng phương pháp nêu câu hỏi và trả lời câu hỏi.

**V. THÀNH PHẦN:** Toàn tiểu đội đại liên

**VI. ĐỊA ĐIỂM:** Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VII. BẢO ĐẢM:**

- Như phần ý định huấn luyện.

**Buổi 11 đến 15**

**TẬP TỔNG HỢP**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

Nhằm nâng cao chất lượng luyện tập sau vận động bắn mục tiêu cố định làm cơ sở hoàn thiện bài bắn để kiểm tra bắn đạn thật đạt kết quả cao.

**2. Yêu cầu**

- Luyện tập theo đúng điều kiện của bài bắn.

- Vận dụng linh hoạt vào điều kiện thực tế.

**II. NỘI DUNG**

Sau vận động bắn mục tiêu cố định.

**III. THỜI GIAN**

- Thời gian mỗi buổi: 2 giờ

- Thời gian luyện tập: 1 giờ 30 phút

- Thời gian kiểm tra kết thúc buổi học: 30 phút

**IV. TỔ CHỨC VÀ PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức:** Lên lớp theo đội hình tiểu đội Đại liên. Ôn luyện và kiểm tra theo đội hình khẩu đội do khẩu đội trưởng duy trì.

**2. Phương pháp:**

Tập theo khẩu lệnh của khẩu đội trưởng

**V. ĐỊA ĐIỂM:**

Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VI. BẢO ĐẢM**

**1. Người dạy:**

- Giáo án huấn luyện súng đại liên bài 1

- Kính kiểm tra: 2 cái

**2. Người học:**

- Bia số 9: 2 cái

- Bia số 10: 2 cái

- Bia số 16: 2 cái

- Vũ khi trang bị theo biên chế.

**Phần 2: THỰC HÀNH HUẤN LUYỆN**

**I. THỦ TỤC THAO TRƯỜNG**

1. Tập trung đơn vị, kiểm tra quân số, VKTB, khám súng, báo cáo cấp trên (nếu có).

2. Phổ biến quy định trật tự, vệ sinh, bảo đảm an toàn trên thao trường.

3. Phổ biến kỹ tín ám hiệu luyện tập.

4. Kiểm tra bài cũ.

**II. HẠ KHOA MỤC**

1. Nêu tên buổi học.

2. Mục đích, yêu cầu.

3. Nội dung.

4. Thời gian.

5. Tổ chức và phương pháp.

**III. NỘI DUNG HUẤN LUYỆN**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tổ chức buổi học** | **Nội dung** | **Thời gian** | **PP-HL yêu cầu đạt được** | **Vật chất** |
| **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| Khẩu đội thành một bộ phận luyện tập | *Tập tổng hợp*  Sau vận động bắn mục tiêu cố định | Mỗi buổi 2 giờ | - Bố trí các mục tiêu như buổi 7 cự ly 200-250m. Theo khẩu lệnh của tiểu đội trưởng từng khẩu đội khiêng, vác, xách súng vận động cự ly 25-30m tốc độ 1.5-2m/s; buổi 12 tốc độ 2-2.5m/s  - Căn cứ vào địa hình địa vật cụ thể khẩu đội trưởng ra lệnh cho khẩu đội giá súng, hạ lệnh bắn, khẩu đội chuẩn bị bắn và thực hành ngắm bắn mục tiêu.  Tập bắn mục tiêu 1 (bóp cò) 2 đến 3 lần, tiểu đội trưởng cho khẩu đội vận động lên bắn mục tiêu 2 và di chuyển hỏa lực sang mục tiêu 3  - Buổi 15 bố trí mục tiêu gần sát với phương án bắn kiểm tra, tổ chức và điều hành như một buổi kiểm tra bắn đạn thật.  Ở các buổi tập, tiểu đội trưởng, trung đội trưởng rèn luyện khẩu đội toàn diện, gắn với yêu cầu chiến thuật.  ***Yêu cầu:*** Tập thực sự thực tế, hiệp đồng chặt chẽ, nhịp nhàng giữa các số trong khẩu đội, lấy đường ngắm nhanh tiêu diệt mục tiêu. | - Bia số 9: 1 cái  - Bia số 10: 1 cái  - Bia số 16: 1 cái  - Kính kiểm tra: 4 cái  - Còi: 2 cái  - Súng và trang bị cá nhân. |

**Phần 3: KIỂM TRA KẾT THÚC BUỔI HỌC**

**I. MỤC ĐÍCH – YÊU CẦU**

**1. Mục đích:**

- Nhằm đánh giá kết ôn luyện của người học và trình độ huấn luyện của người dạy làm cơ sở rút kinh nghiệm huấn luyện buổi sau đạt kết quả tốt hơn.

2. Yêu cầu:

- Đánh giá khách quan, trung thực, chính xác.

- Trả lời đúng nội dung kiểm tra.

**II. NỘI DUNG**

Sau vận động bắn mục tiêu cố định

**III. THỜI GIAN: 30 phút**

**IV. TỔ CHỨC, PHƯƠNG PHÁP**

**1. Tổ chức**

- Kiểm tra theo đội hình từng khẩu đội do khẩu đội trưởng chỉ huy.

**2. Phương pháp**

- Kiểm tra mỗi khẩu đội 1-2 đồng chí bằng phương pháp nêu câu hỏi và trả lời câu hỏi. Khẩu đội trưởng hô thực hiện động tác.

**V. THÀNH PHẦN:** Toàn tiểu đội đại liên

**VI. ĐỊA ĐIỂM:** Thao trường huấn luyện KTCĐBB

**VII. BẢO ĐẢM:**

- Như phần ý định huấn luyện.